

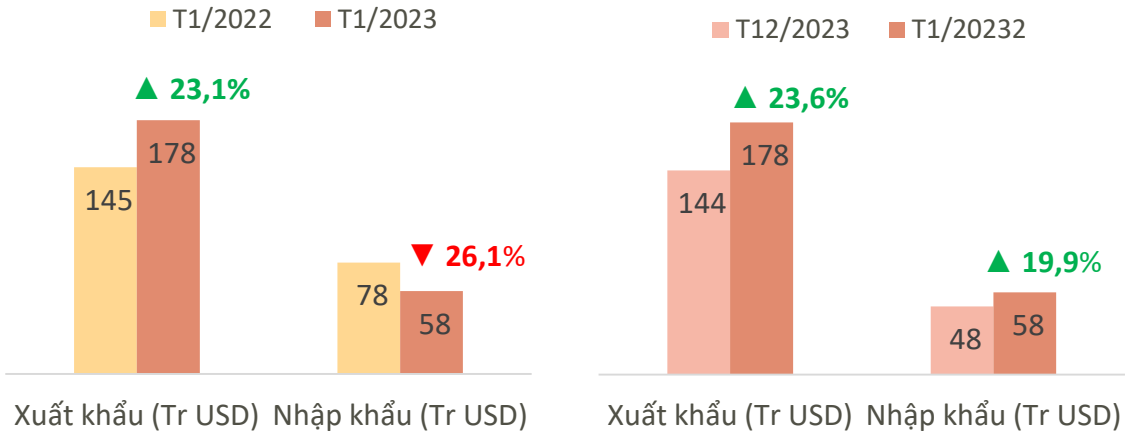
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường Hàn Quốc

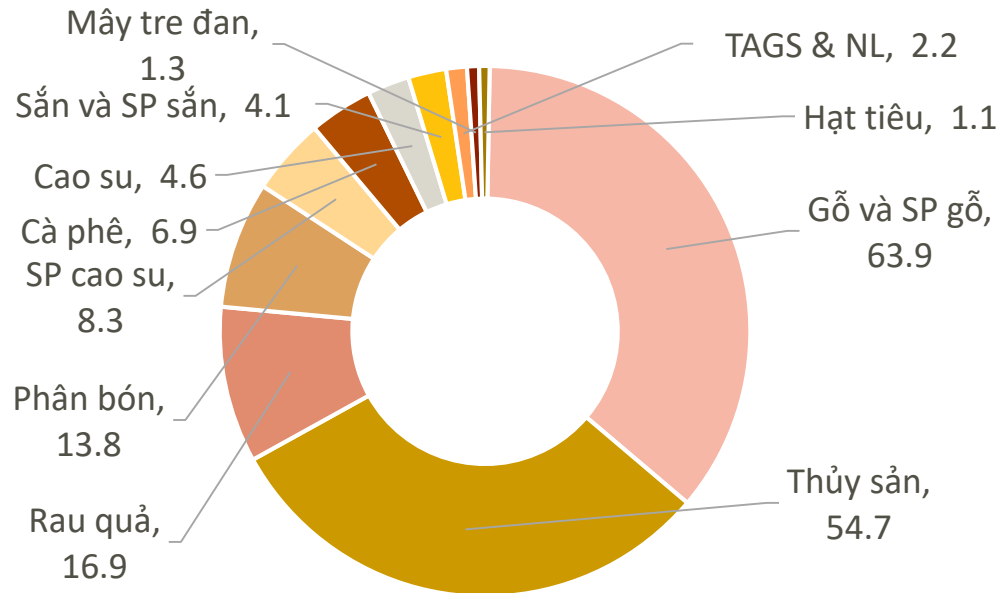


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 01/2023

Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T01/2023



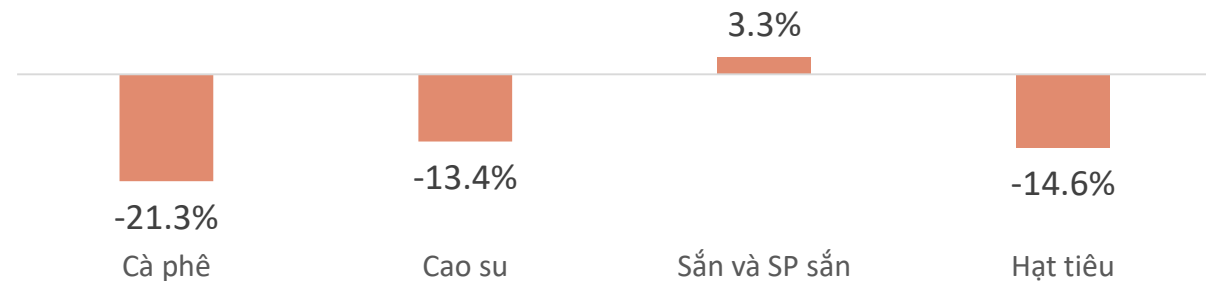
Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T01/2023



Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T01/2023 so với T01/2022



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T01/2023 so với T01/2022



1

Viện nghiên cứu Phát triển Hàn Quốc (KDI) dự báo tăng trưởng kinh tế Hàn Quốc nửa năm 2023 là 1,1%

Viện nghiên cứu Phát triển Hàn Quốc (KDI) dự báo về triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế trong năm 2023 là 1,8 thấp hơn mức dự đoán của Chính phủ Hàn Quốc (1,6%). Dự báo của KDI cho thấy tăng trưởng của nền kinh tế lớn thứ 4 Châu Á trong nửa đầu năm 2023 là 1,1% và nửa cuối năm là 2,4%. Mặc dù mức kỳ vọng nửa đầu năm giảm 0,3% song bù lại ở nửa cuối năm sẽ tăng 0,3%.



2

Thâm hụt thương mại của Hàn Quốc cao kỷ lục

Theo số liệu của Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc công bố hôm 1/2, kim ngạch xuất khẩu của nước này trong tháng 1/2023 giảm 16,6% so với cùng kỳ năm ngoái, xuống còn 46,27 tỷ USD. Nhập khẩu giảm 2,6% xuống còn 58,96 tỷ USD. Thâm hụt thương mại trong tháng 1 tăng lên mức 12,69 tỷ USD, mức thâm hụt theo tháng cao nhất từ trước đến nay, đồng thời đánh dấu chuỗi thâm hụt thương mại dài nhất kể từ năm 1997 với 11 tháng liên tiếp.

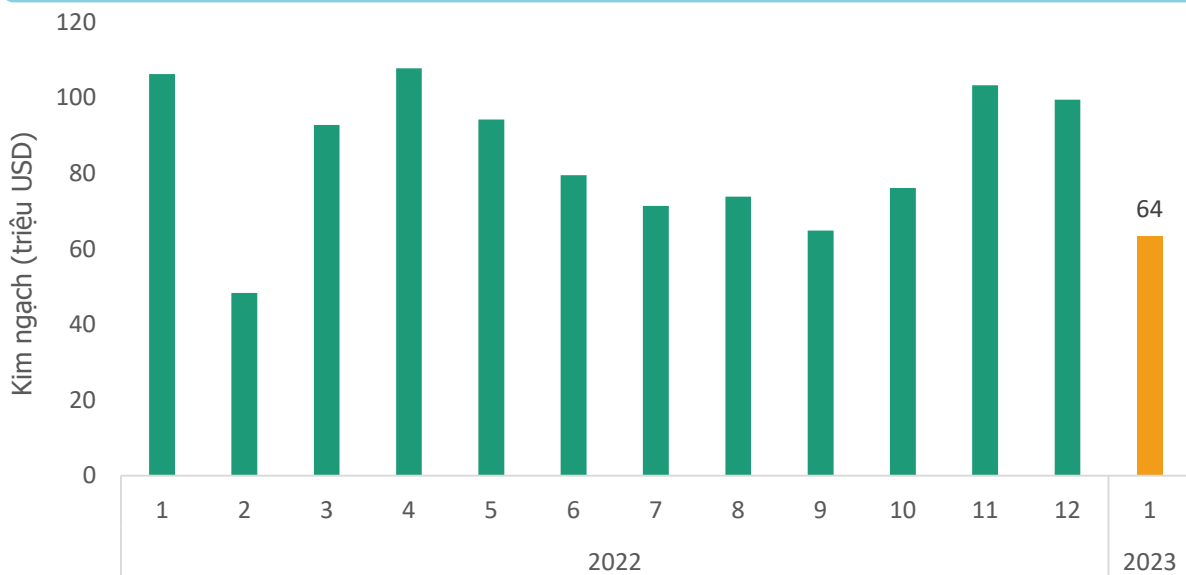
Thâm hụt thương mại năm 2022 của nước này cũng được ghi nhận ở mức cao kỷ lục kể từ năm 2008, thời kỳ diễn ra khủng hoảng tài chính toàn cầu. Tính đến tháng 1, Hàn Quốc đã thâm hụt thương mại 11 tháng liên tiếp. Cơ quan Hải quan Hàn Quốc (KCS) nhận định, thâm hụt thương mại của nước này cao kỷ lục là do ảnh hưởng từ việc giá nguyên vật liệu quốc tế leo thang sau khi bùng nổ xung đột Nga - Ukraine khiến nhập khẩu tăng vọt.





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH



64

triệu USD

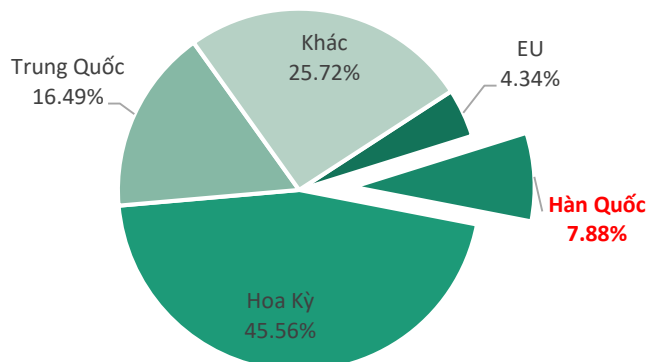
↘ Giảm **36,2%** so với T12/2022

↘ Giảm **40,3%** so với T1/2022

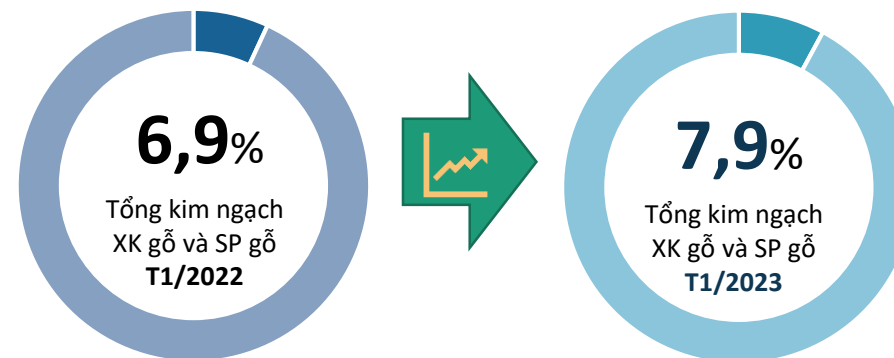
↓ Thấp hơn **21 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Đạt **6,2%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



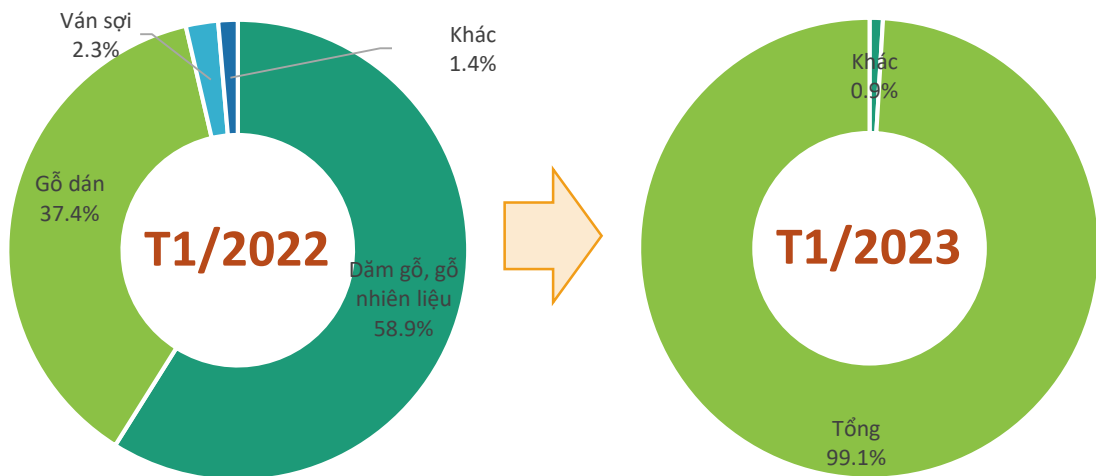
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **34,1** triệu USD
Giảm **39%** so với T12/2022
Giảm **26%** so với T1/2022



Gỗ dán

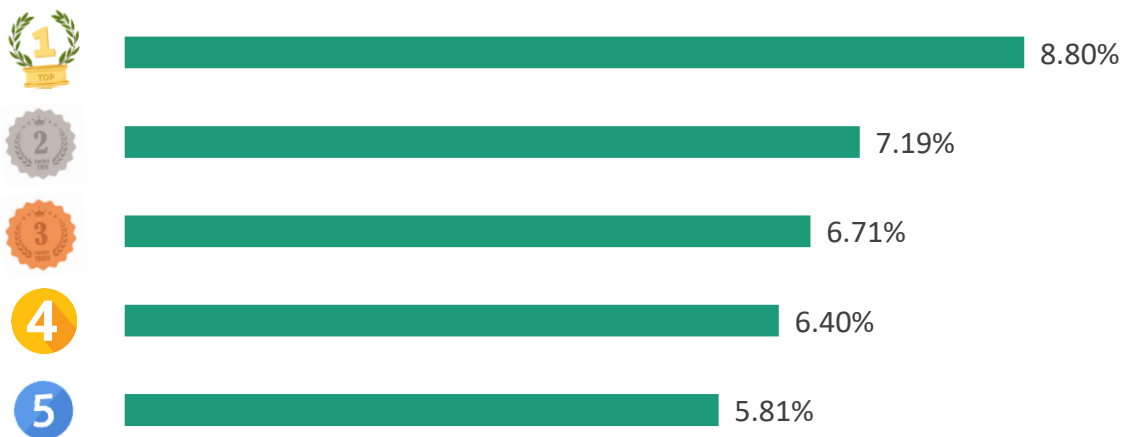
Kim ngạch: **15,3** triệu USD
Giảm **31%** so với T12/2022
Giảm **47%** so với T1/2022



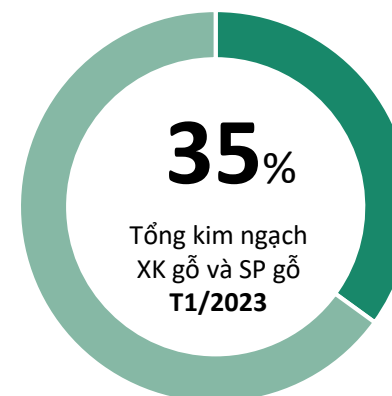
Ván sợi

Kim ngạch: **0,4** triệu USD
Giảm **49%** so với T12/2022
Giảm **80%** so với T1/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T1/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T1/2023





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ HÀN QUỐC

Lượng gỗ nhập khẩu của Hàn Quốc năm 2022 tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2021. Trong khi đó, nhập khẩu sản phẩm gỗ giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2022, nhập khẩu gỗ tròn của Hàn Quốc giảm 14,5% và gỗ xẻ giảm 20,3% so với cùng kỳ năm trước.

Nguồn: WoodKorea

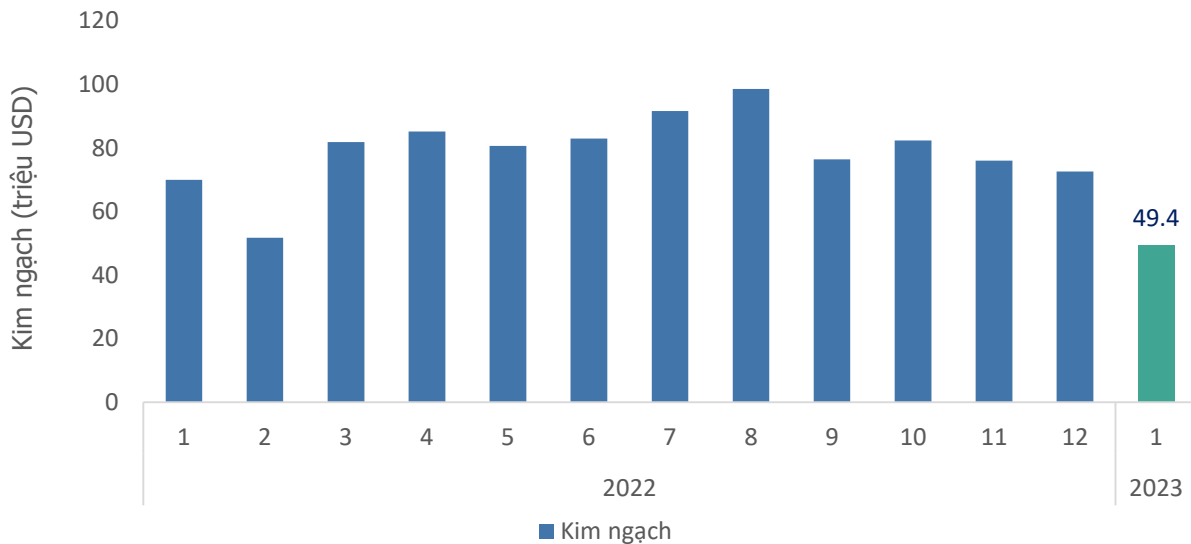


Tin liên quan



Thủy sản

Khối lượng và giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH

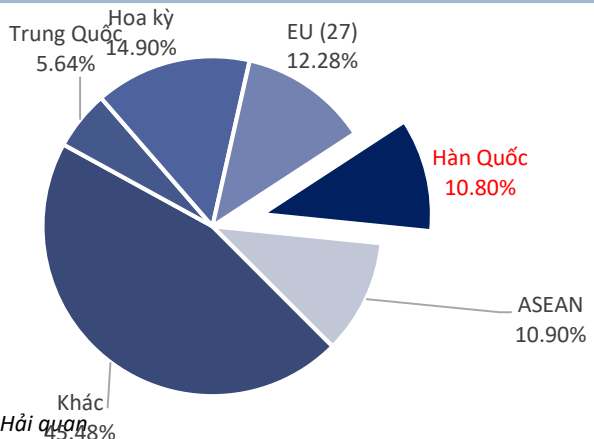
\$

49,4

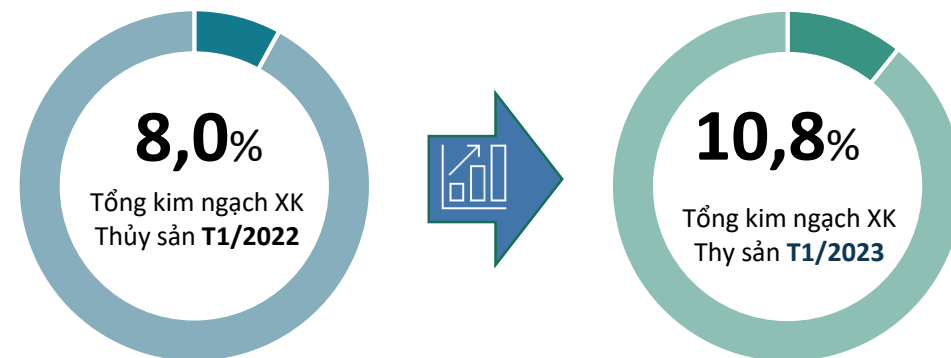
triệu USD

- ↘ Giảm **32,9%** so với T12/2022
- ↘ Giảm **29,4%** so với T1/2022
- ↓ Thấp hơn **29,8 triệu USD** so với bình quân năm 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

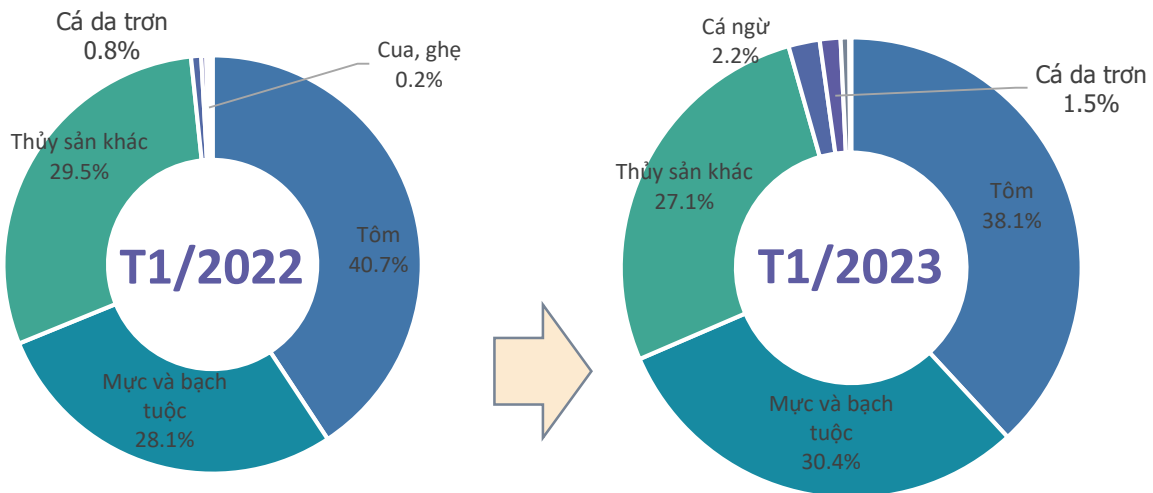


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



Thủy sản

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Tôm

Kim ngạch: **18,8** Triệu USD
Giảm **32,3%** so với T12/2022
Giảm **34,1%** so với T1/2022



Mực và Bạch tuộc

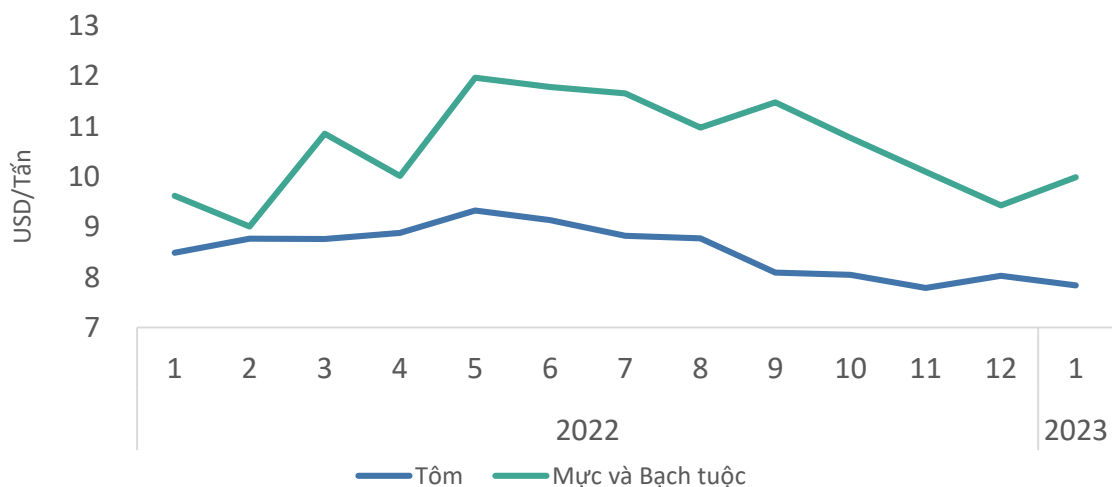
Kim ngạch: **15,0** Triệu USD
Giảm **37,4%** so với T12/2022
Giảm **23,8%** so với T1/2022



Cá ngừ

Kim ngạch: **1,1** Triệu USD
Giảm **23,8%** so với T12/2022
Tăng **465,8%** so với T1/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **7,8** USD/kg; giảm **2,3%** so với tháng trước; và giảm **7,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

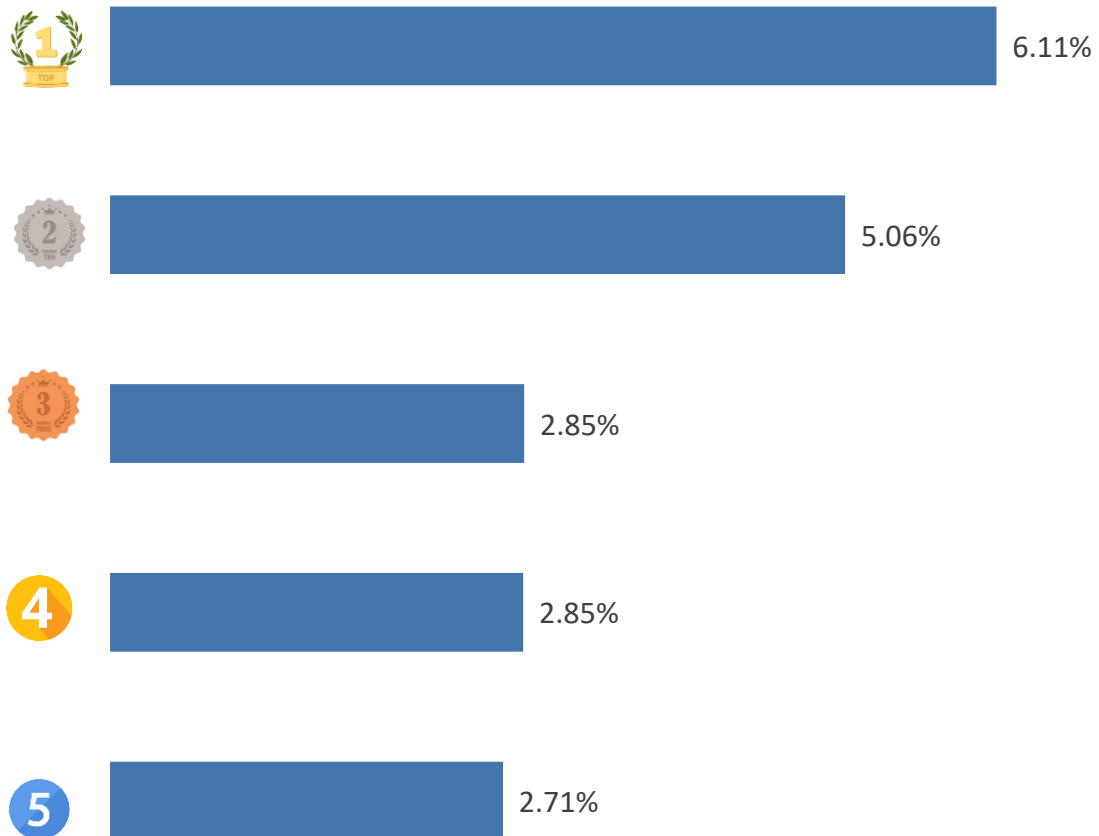
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **10** USD/kg; tăng **6%** so với tháng trước; và tăng **3,8%** so với cùng kỳ năm 2022.

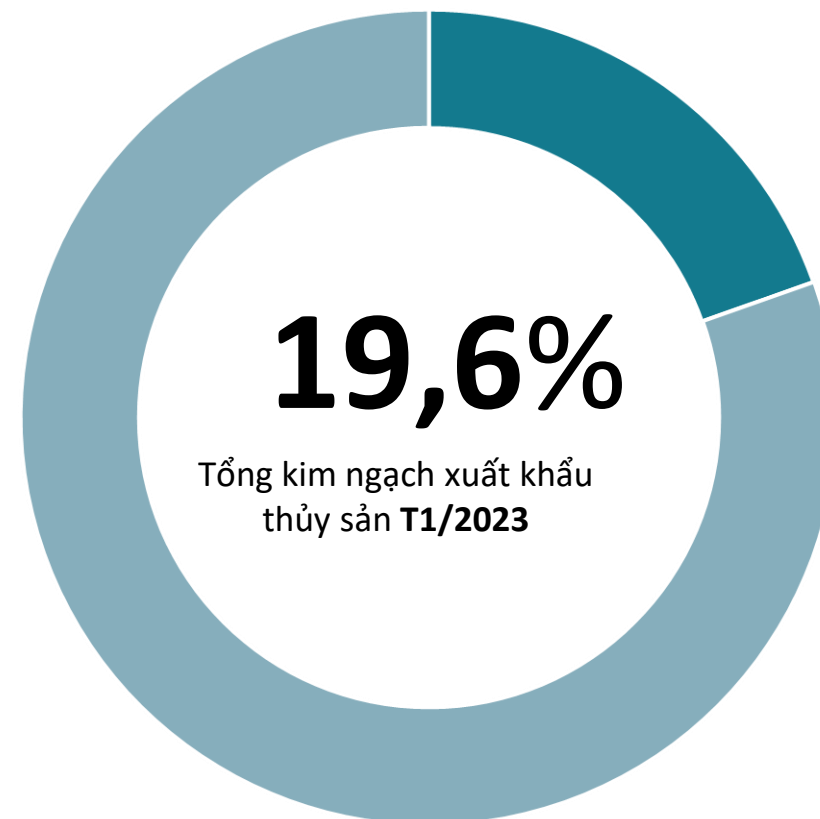


Thủy sản

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T1/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T1/2023



DN thủy sản Hàn Quốc yêu cầu chính phủ có đối sách trước việc Nhật Bản xả nước thải nhiễm xạ ra biển.

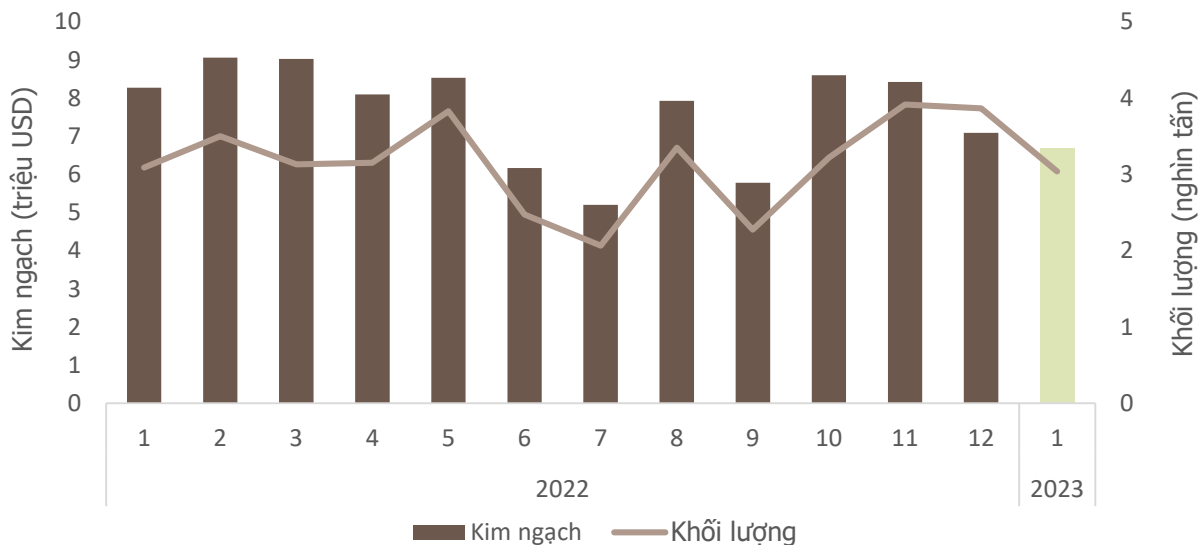
Sau khi Chính phủ Nhật Bản tuyên bố sẽ xả nước thải nhiễm xạ từ nhà máy điện tử Fukushima ra biển. Các doanh nghiệp thủy sản yêu cầu phải tiến hành kiểm tra phóng xạ ngay tại chỗ đối với hải sản đánh bắt được và công khai kết quả. Bộ Hải dương và thủy sản Hàn Quốc có kế hoạch tăng số điểm khảo sát nồng độ phóng xạ đối với nước biển, tăng cường gấp đôi việc kiểm tra mẫu thủy sản. Giới doanh nghiệp thủy sản đang rất bức bối vì tới thời điểm hiện tại, Chính phủ vẫn chưa hề có giải thích rõ ràng, hay lập đối sách để kiểm tra vùng biển của Hàn Quốc có an toàn hay không trong trường hợp Tokyo xả nước thải nhiễm xạ ra biển

Theo KBS world (2/2023)



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH

6,7 triệu USD

Giảm **5,6%** so với T12/2022

Giảm **19,1%** so với T1/2022

Thấp hơn **0,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Tháng đầu năm 2023, đạt **7,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

3 nghìn tấn

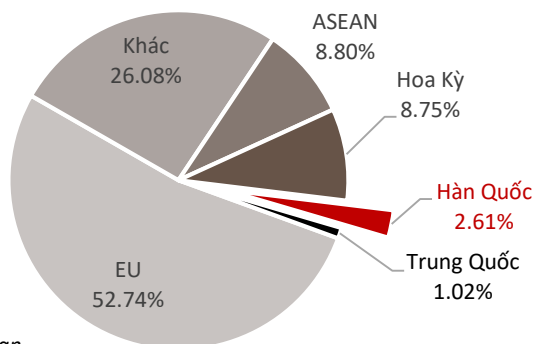
Giảm **21,3%** so với T12/2022

Giảm **1,6%** so với T1/2022

Thấp hơn **116 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

Tháng đầu năm 2023, đạt **8%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

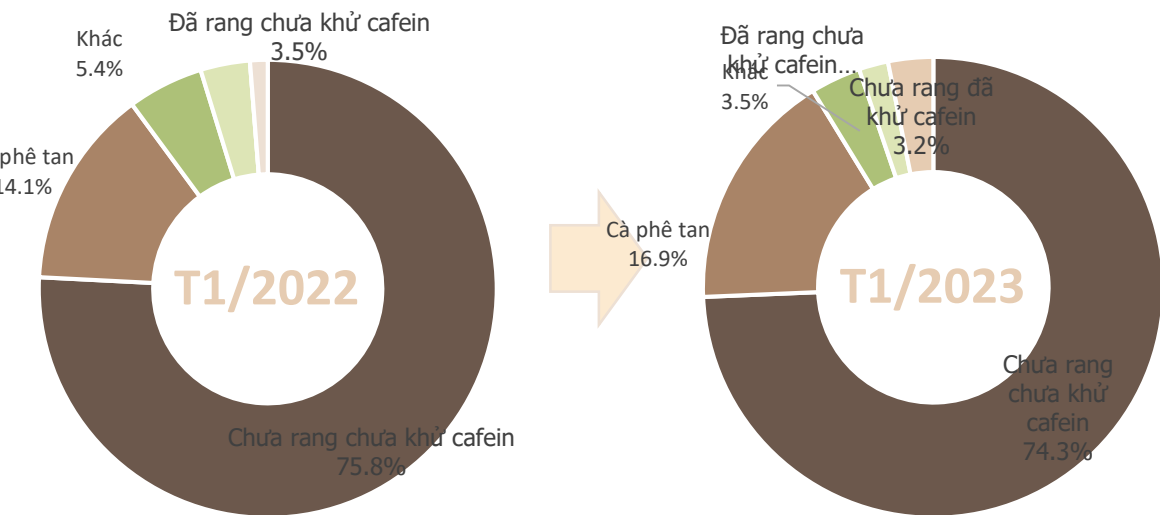


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

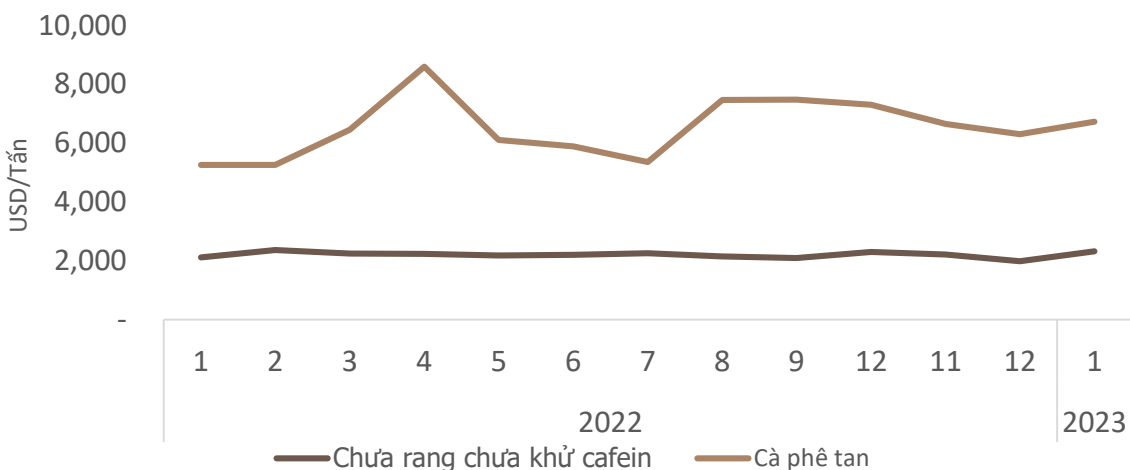


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **5,1** Triệu USD
Giảm **6,4%** so với T12/2022
Giảm **8,3%** so với T1/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Tăng **9,8%** so với T12/2022
Giảm **25,1%** so với T2/2022



Đã rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **0,2** Triệu USD
Giảm **32,2%** so với T12/2022
Tăng **52,4%** so với T1/2022

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **6.725USD/tấn**; tăng **6,7%** so với tháng trước; và tăng **21,8%** so với cùng kỳ năm 2022.

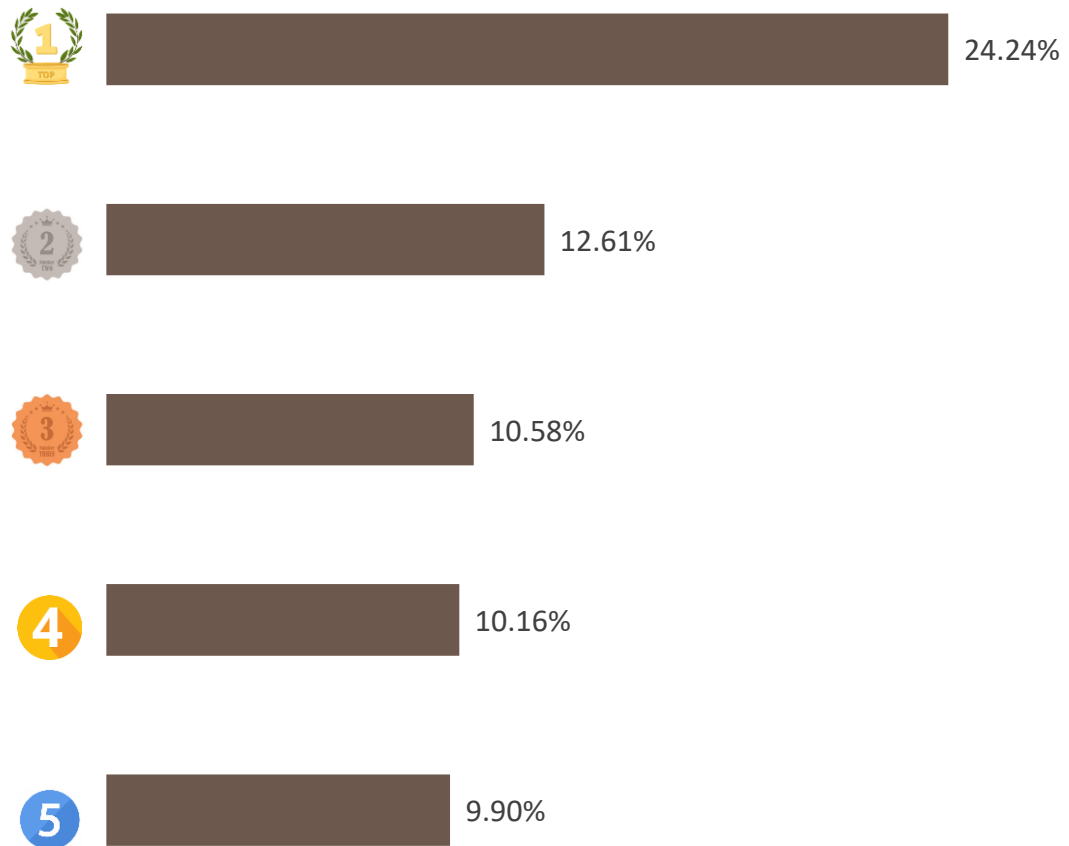
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **2.509 USD/tấn**; tăng **16,8%** so với tháng trước; và giảm **93,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

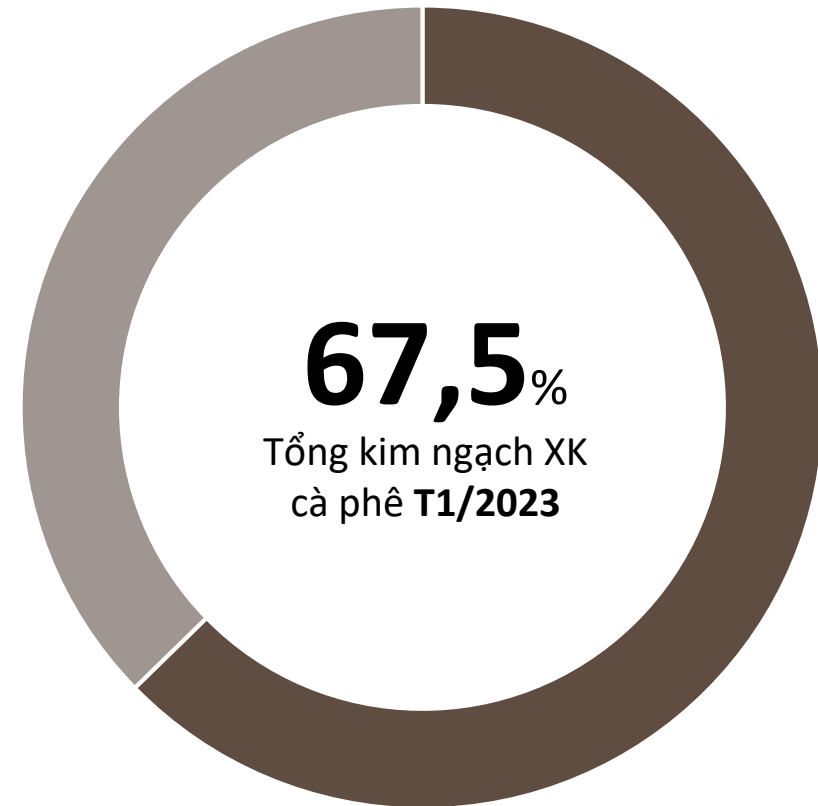


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T1/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T1/2023





01

Cơ quan Xúc tiến Thương mại-Đầu tư Hàn Quốc cho biết, EU ban hành quy định cấm nhập khẩu các sản phẩm như cà phê, cao su,... có liên quan đến nạn phá rừng sẽ gây ảnh hưởng đến các công ty xuất khẩu của quốc gia này như: phải bổ sung dữ liệu liên quan về nghĩa vụ thẩm định nước xuất xứ của các nhà nhập khẩu trong khu vực.

Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc đã thành lập “Lực lượng đặc nhiệm chờ xử lý thương mại EU” bao gồm bao gồm một cơ quan tư vấn liên quan đến chính phủ, ngành công nghiệp, học viện và chính phủ liên bang nhằm đánh giá tác động, tham vấn với EU, cải thiện hệ thống và tích cực xem xét các hỗ trợ các công ty để nâng cao tính ứng phó.

Theo Ekoreanews(4/2023)

02

Theo Euromonitor, Hàn Quốc đã là thị trường cà phê lớn nhất thế giới với quy mô thị trường đạt khoảng 43,261 tỷ USD. Cà phê cũng là thức uống mà người Hàn Quốc mua nhiều nhất tại các cửa hàng tiện lợi và đại siêu thị nhiều hơn cả soda như rượu táo và coca cola. Năm 2021, Tổng thị trường đồ uống trị giá khoảng 9,6 nghìn tỷ won, trong đó cà phê chiếm 32,52%, vượt xa đáng kể đồ uống có ga (23,96%)

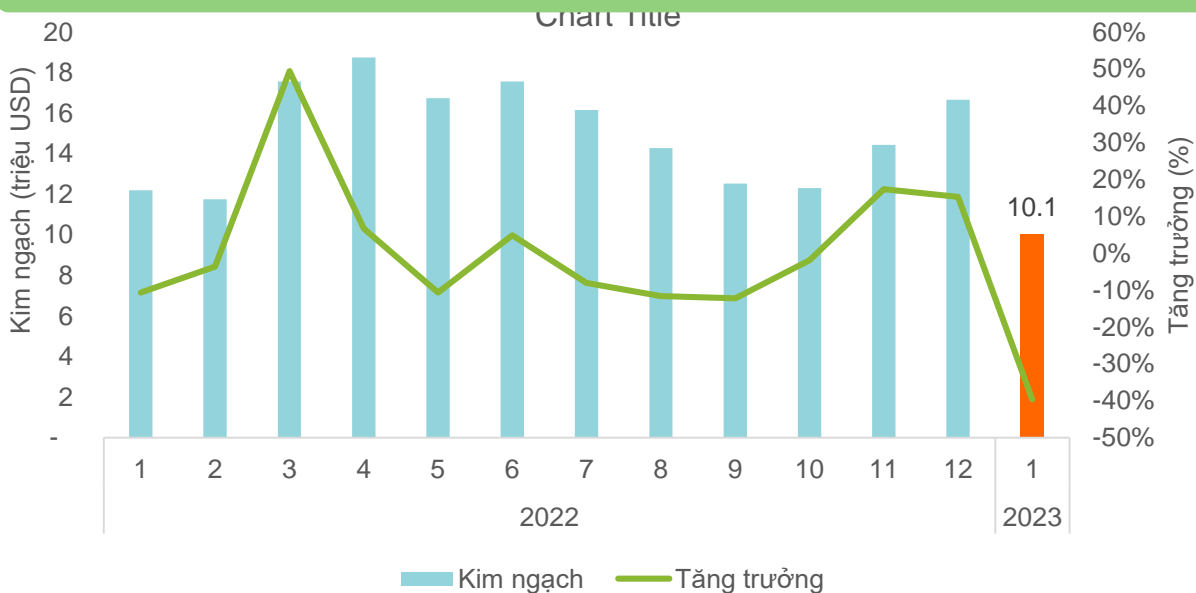
Tạp chí Hankyung(4/2023)





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023

KIM NGẠCH



10,1

triệu USD

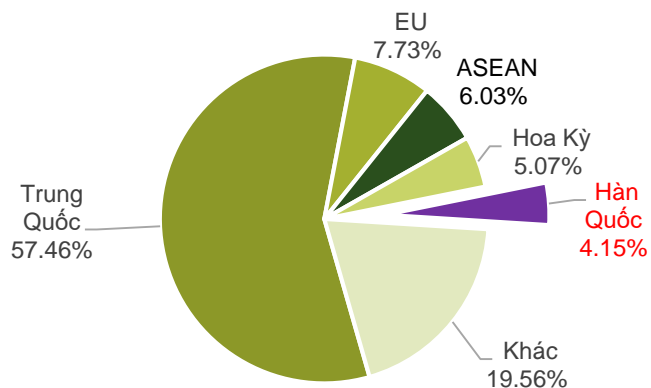
Giảm **39,7%** so với T12/2022

Giảm **17,6%** so với T1/2022

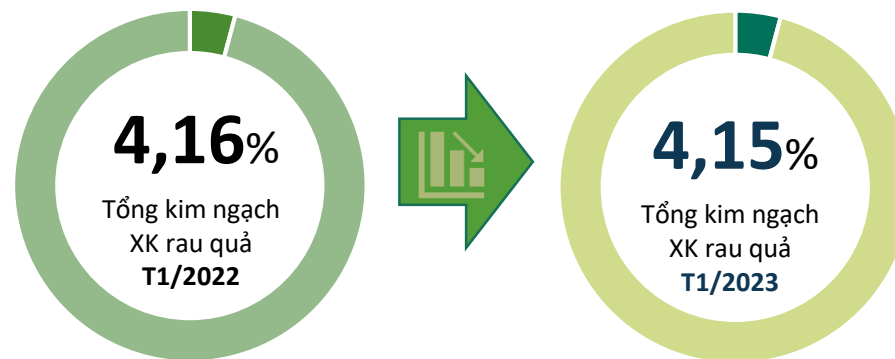
Thấp hơn **5,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Giá trị XK trong tháng 1 đạt **5,6%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023

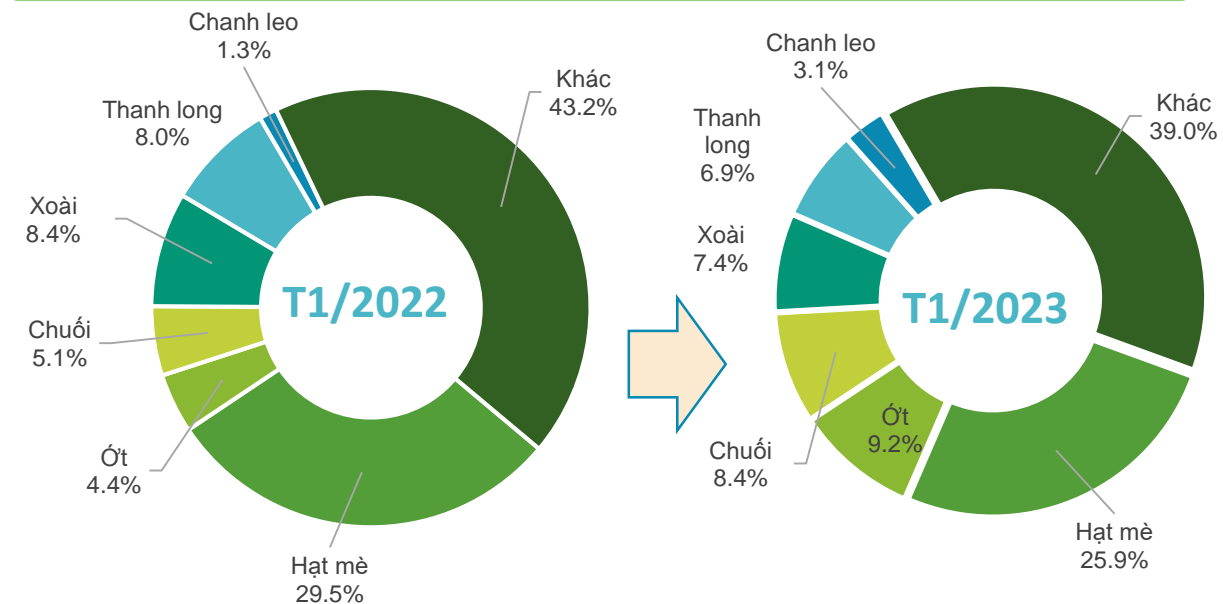




RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023



Hạt mè

Kim ngạch: **2,6** triệu USD

Giảm **46,3%** so với T12/2022

Giảm **27,5%** so với T1/2022



Ớt

Kim ngạch: **0,9** triệu USD

Giảm **36,2%** so với T2/2023

Tăng **72,9%** so với T1/2022



Chuối

Kim ngạch: **0,8** triệu USD

Tăng **0,7%** so với T12/2022

Tăng **35,9%** so với T1/2022



Xoài

Kim ngạch: **0,7** triệu USD

Giảm **61,2%** so so với T12/2022

Giảm **27,6%** so với T1/2022



Thanh long

Kim ngạch: **0,7** triệu USD

Tăng **14,6%** so so với T12/2022

Giảm **29,0%** so với T1/2022



Chanh leo

Kim ngạch: **0,3** triệu USD

Giảm **51,9%** so với T12/2022

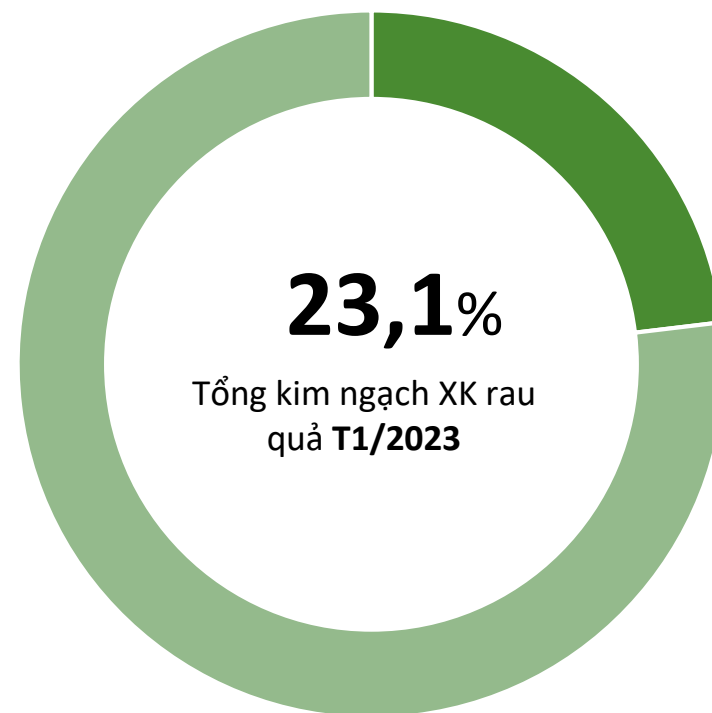
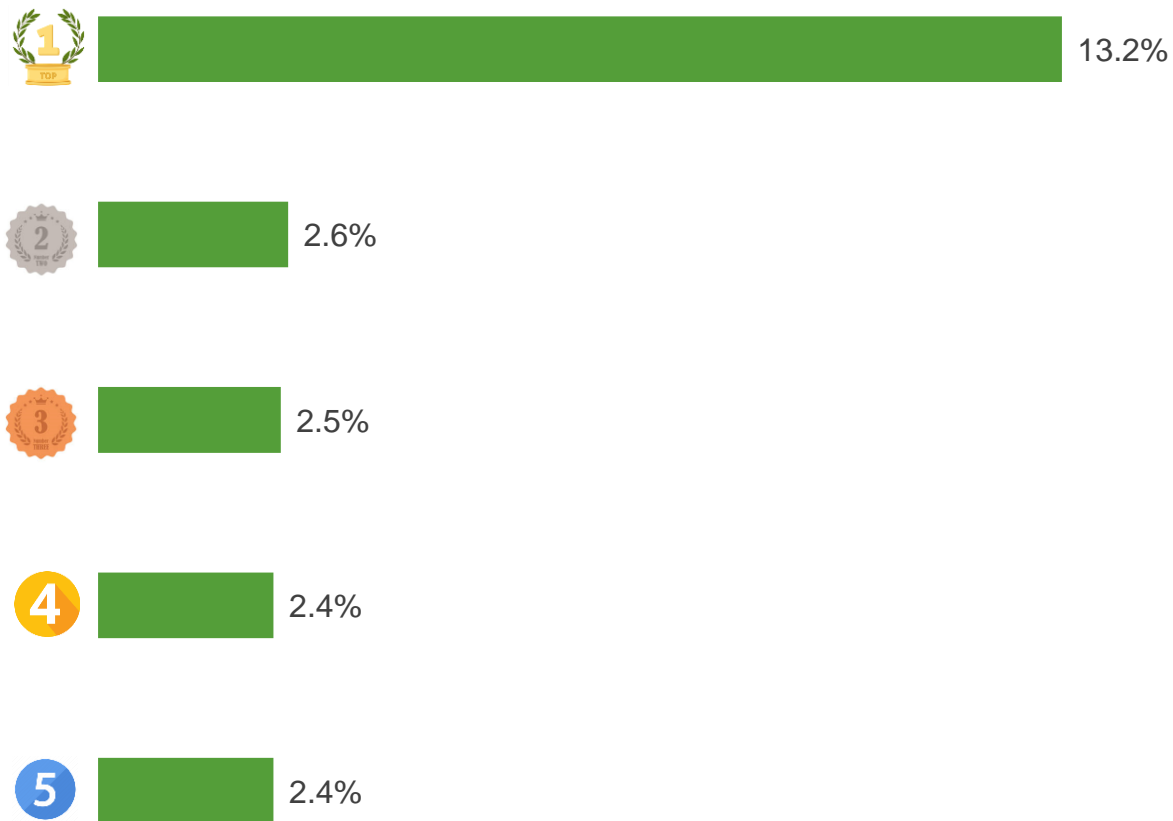
Tăng **99,0%** so với T1/2022



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T1/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T1/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T1/2023

KIM NGẠCH



6,1

triệu USD

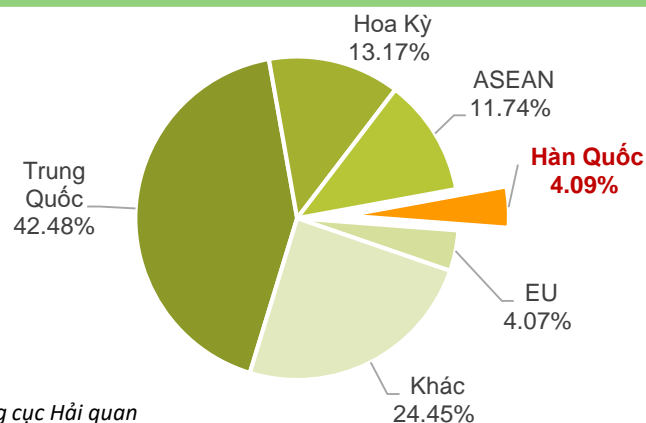
Giảm **25,0%** so với T12/2022

Giảm **14,5%** so với T1/2022

↑ Cao hơn **0,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Giá trị NK trong tháng 1 đạt **9,8%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T1/2023



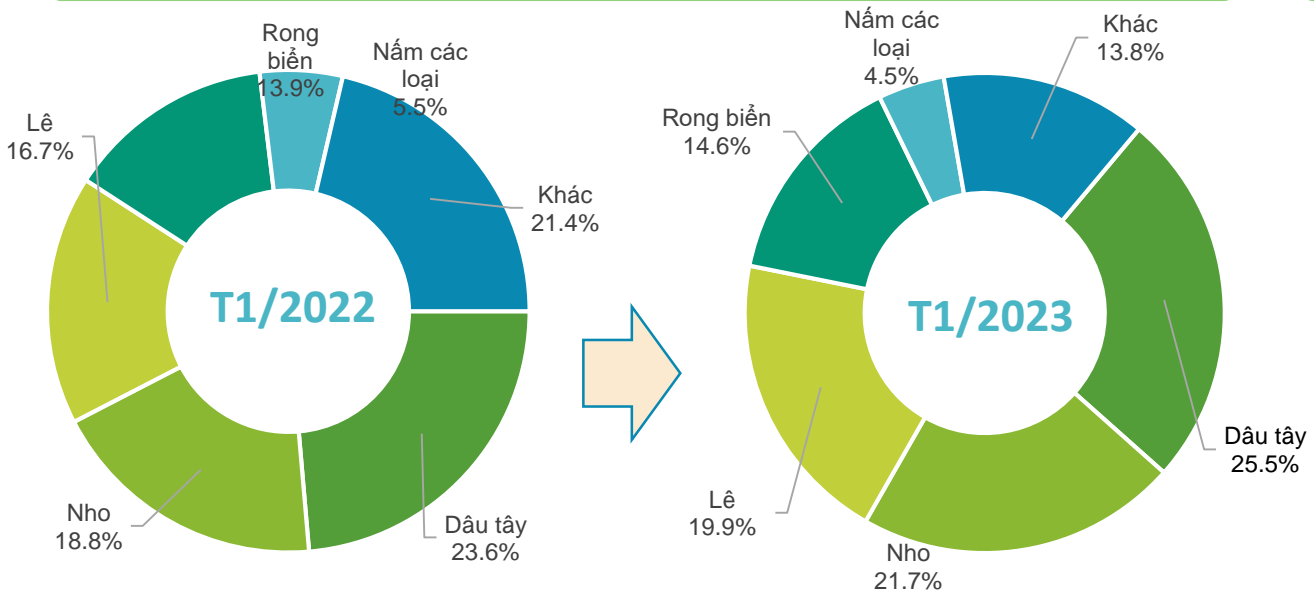
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T1/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T1/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T1/2023



Dâu tây

Kim ngạch: **1,6** triệu USD
 Giảm **15,3%** so với T12/2022
 Giảm **7,8%** so với T1/2022



Nho

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Giảm **0,3%** so với T12/2022
 Giảm **1,2%** so với T1/2022



Lê

Kim ngạch: **1,2** triệu USD
 Giảm **32,8%** so với T12/2022
 Tăng **1,7%** so với T1/2022



Rong biển

Kim ngạch: **0,89** triệu USD
 Giảm **42,4%** so với T12/2022
 Giảm **10,3%** so với T1/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **0,27** triệu USD
 Tăng **41,8%** so với T12/2022
 Giảm **31,0%** so với T1/2022

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ HÀN QUỐC



Sản lượng khoai tây của Hàn Quốc năm 2022 giảm 9,5% xuống 510.000 tấn. Sản xuất khoai tây trong nước của Hàn Quốc dự kiến sẽ tiếp tục giảm dần trong những năm tới và tiêu thụ khoai tây của Hàn Quốc dự kiến sẽ tăng 2,5% vào năm 2023 do nhu cầu đối với các sản phẩm khoai tây chế biến tăng lên.

Nhập khẩu khoai tây và sản phẩm khoai tây của Hàn Quốc tăng 17% lên 227.000 tấn, chủ yếu do nhu cầu khoai tây chiên đông lạnh trong lĩnh vực thực phẩm tăng mạnh.

Nguồn: Tridge.com

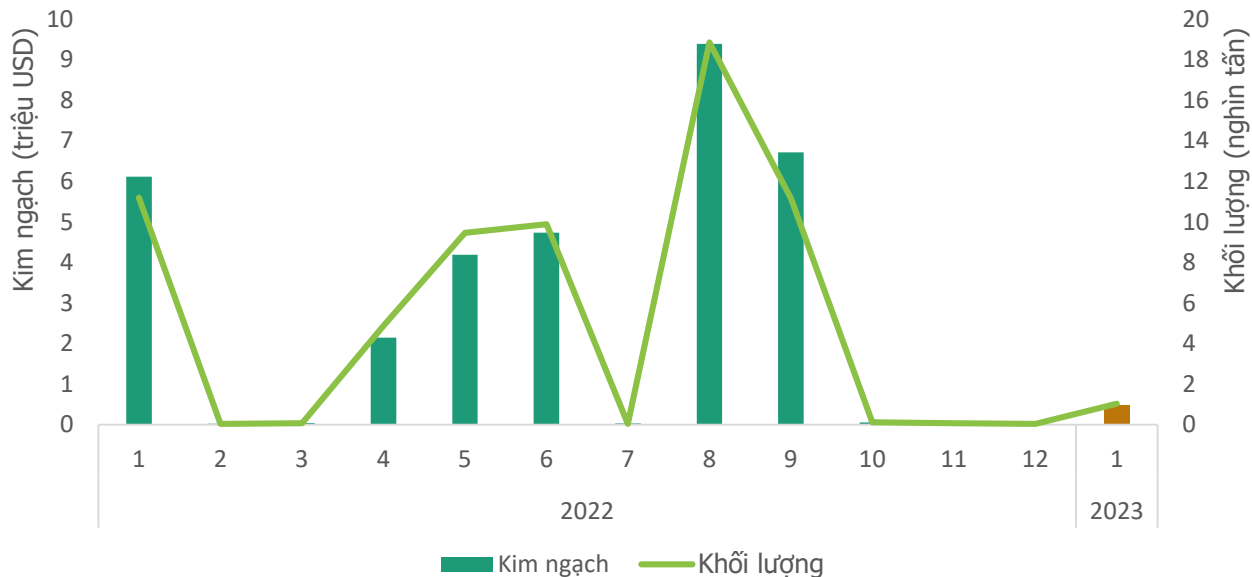


Tin liên quan



LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH

0,49 triệu USD

↗ Tăng **1656%** so với T12/2022

↘ Giảm **92%** so với T1/2022

↓ Thấp hơn **2,3 triệu USD** so với bình quân năm 2022

* Đạt **1,5%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

1,04 nghìn tấn

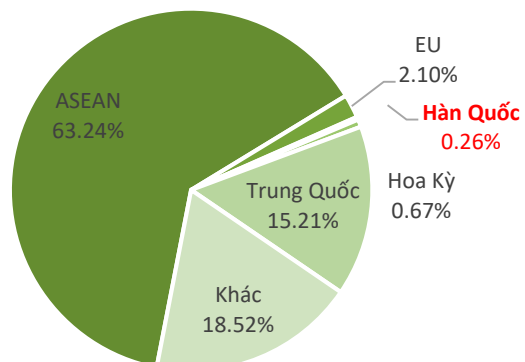
↗ Tăng **2137%** so với T12/2022

↘ Giảm **91%** so với T1/2022

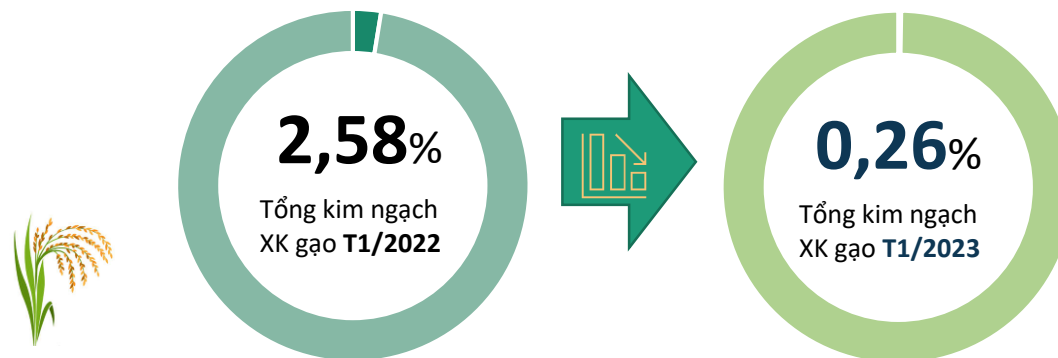
↓ Thấp hơn **4,4 nghìn tấn** so với bình quân năm 2022

* Đạt **1,6%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



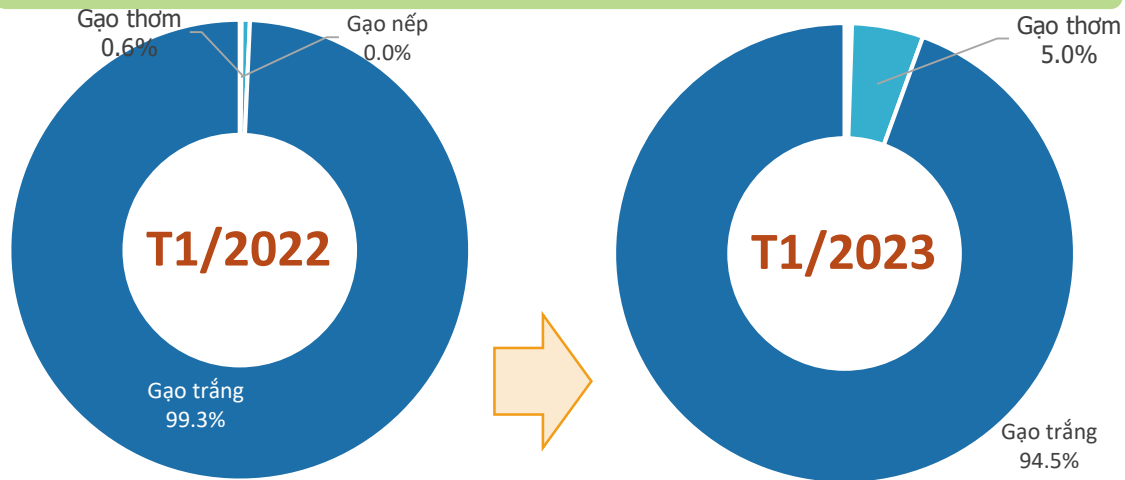
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



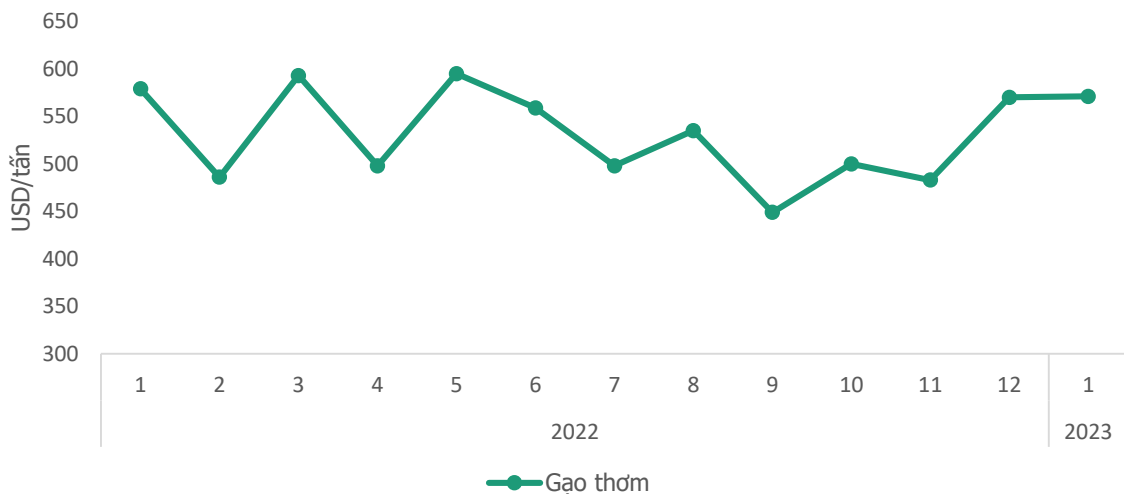


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Gạo trắng

Kim ngạch: **464.482** USD
 Tăng **100%** so với T12/2022
 Giảm **93%** so với T1/2022



Gạo thơm

Kim ngạch: **24.627** USD
 Tăng **56%** so với T12/2022
 Giảm **33%** so với T1/2022



Gạo nếp

Kim ngạch: **1.410** USD
 Tăng **327%** so với T12/2022
 Tăng **332%** so với T1/2022

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **571** USD/tấn; **tăng 0,1%** so với tháng trước; và **giảm 1%** so với cùng kỳ năm 2022.

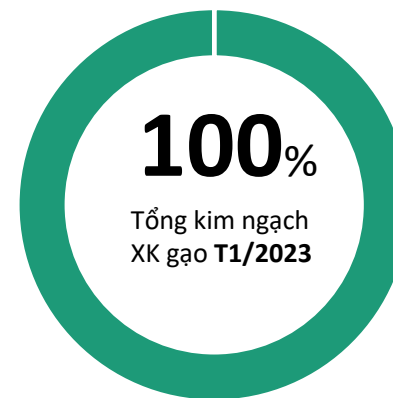


LÚA GẠO

TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T1/2023



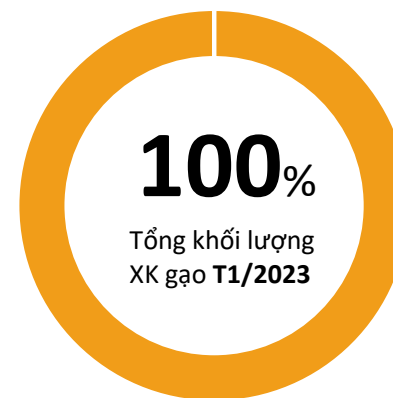
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu T1/2023



TOP 3 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T1/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu T1/2023





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO HÀN QUỐC

Sản lượng gạo của Hàn Quốc niên vụ 2022-23 tăng nhẹ ước đạt 3,76 triệu tấn, trong khi đó, tồn kho cuối kỳ giữ nguyên ở mức 1,45 triệu tấn, theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA).

Nguồn: World-Grain

Tồn kho ở mức cao làm giảm giá gạo trong nước. Vì vậy, để cải thiện giá gạo, Hàn Quốc đã gia tăng thu mua gạo ở mức kỷ lục 820.000 tấn và tiếp tục khuyến khích nông dân giảm diện tích trồng lúa.

Nguồn: World-Grain

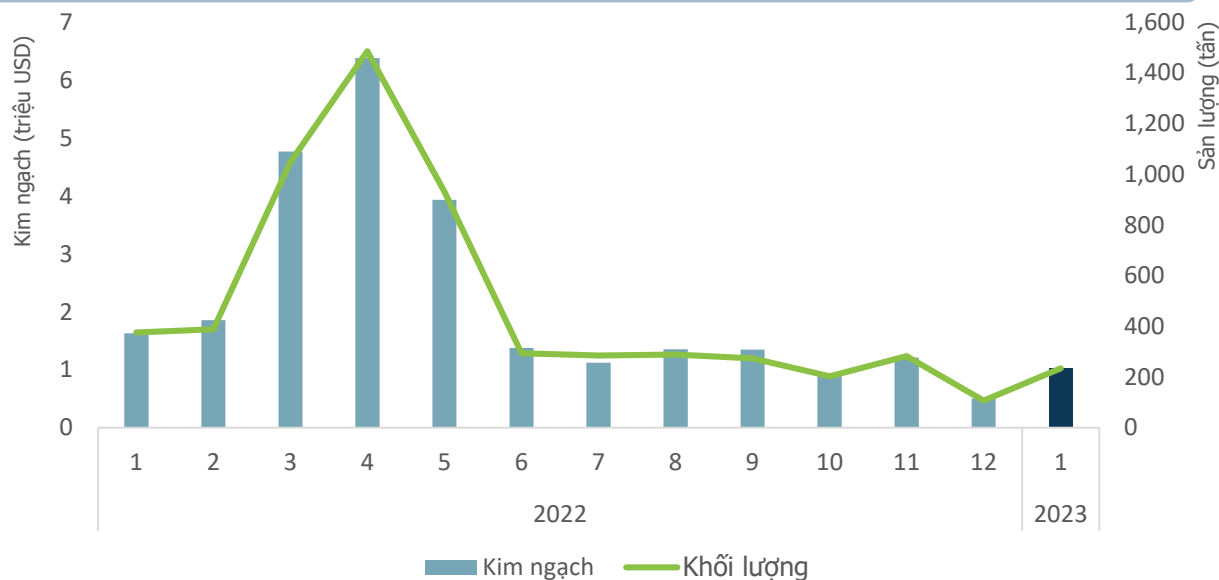


TIN LIÊN QUAN



HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH

1,03 triệu USD

↗ Tăng **104,9%** so với T12/2022

↘ Giảm **36,8%** so với T1/2022

↓ Thấp hơn **1,17 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

KHỐI LƯỢNG

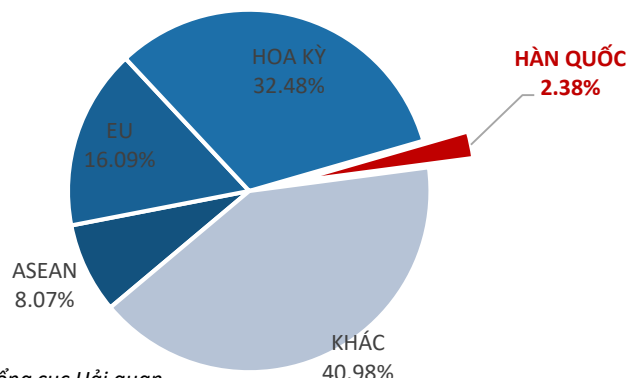
235 tấn

↗ Tăng **119,6%** so với T12/2022

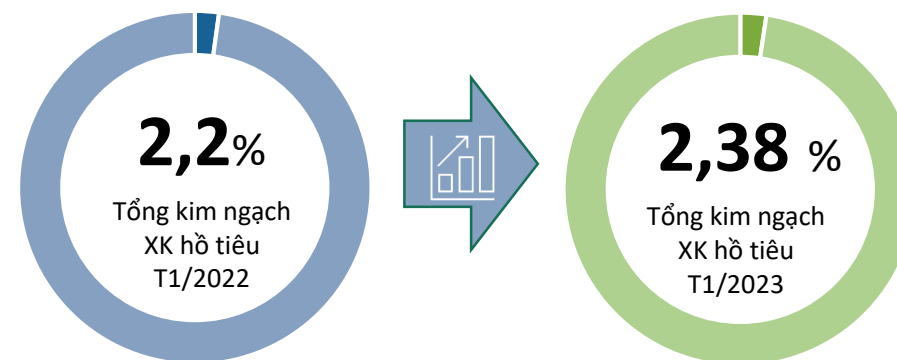
↘ Giảm **37,5%** so với T1/2022

↓ Thấp hơn **262 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



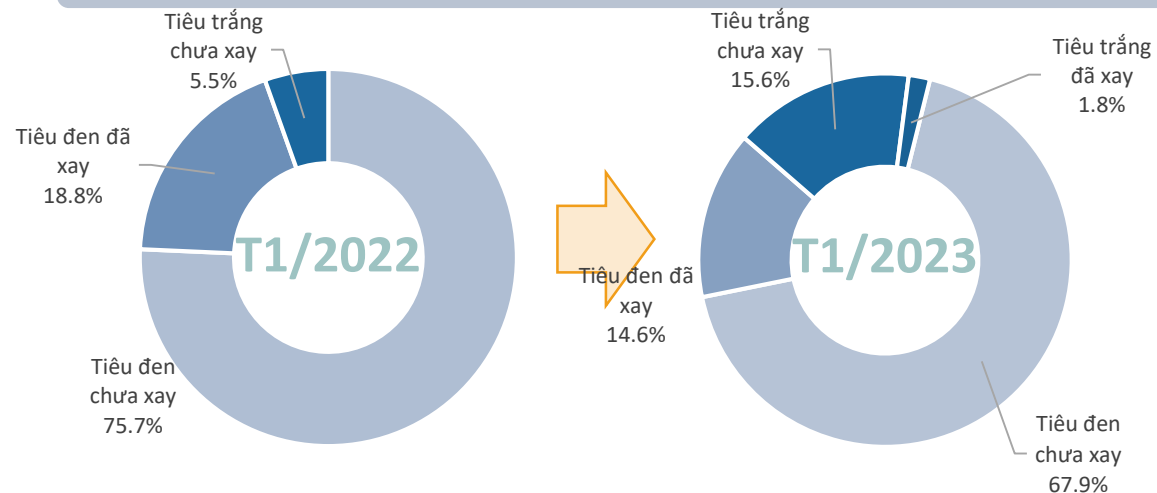
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc



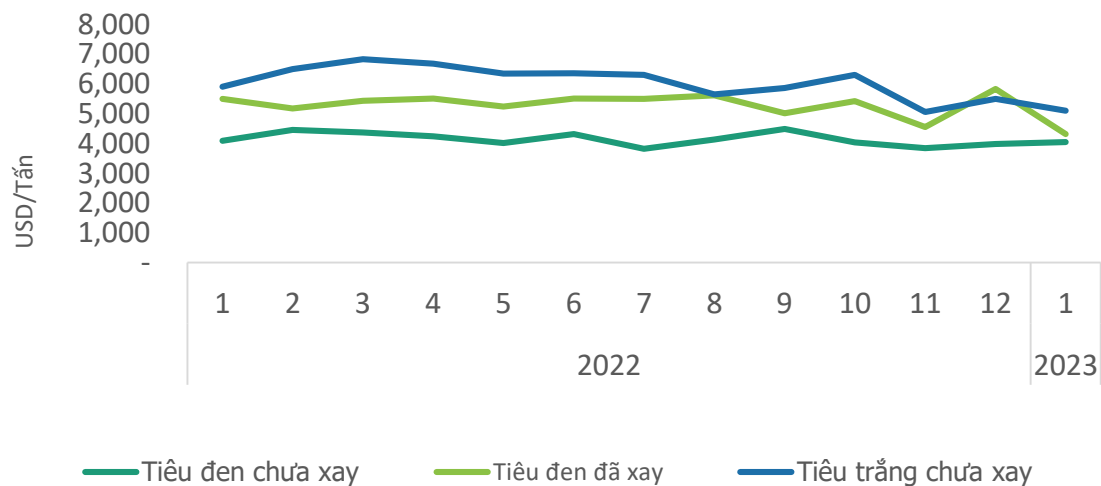


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **699** nghìn USD

Tăng **215%** so với T12/2022

Giảm **43,34%** so với T1/2022



Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **150** nghìn USD

Giảm **15%** so với T12/2022

Giảm **51,22%** so với T1/2022



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **161** nghìn USD

Tăng **73,14%** so với T12/2022

Giảm **81,82%** so với T1/2022



Tiêu trắng đã xay

Kim ngạch: **19** nghìn USD

Tăng **77,71%** so với T12/2022

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **4.047** USD/tấn; **tăng 1,6%** so với tháng trước; và **giảm 1%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **5.093** USD/tấn; **giảm 7,4%** so với tháng trước; và **giảm 13,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

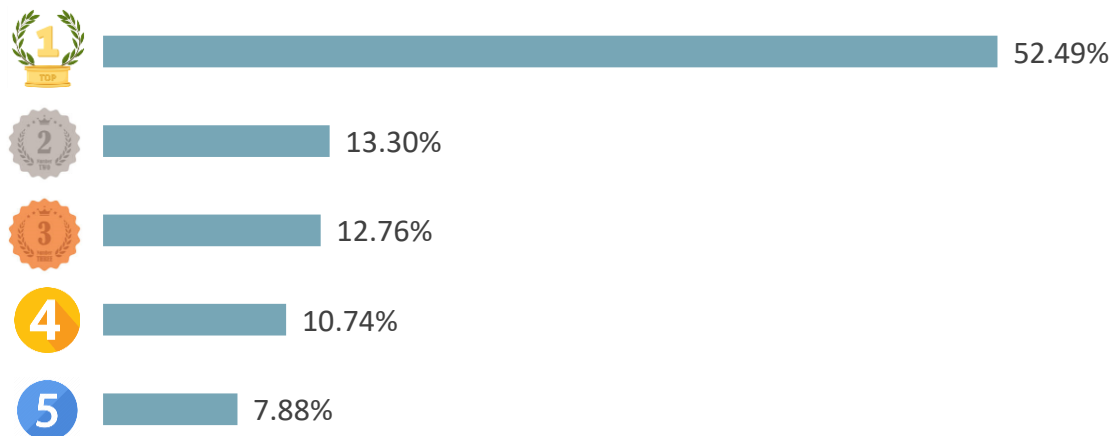
Tiêu đen đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức **4.315** USD/tấn; **giảm 25,9%** so với tháng trước; và **giảm 21,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

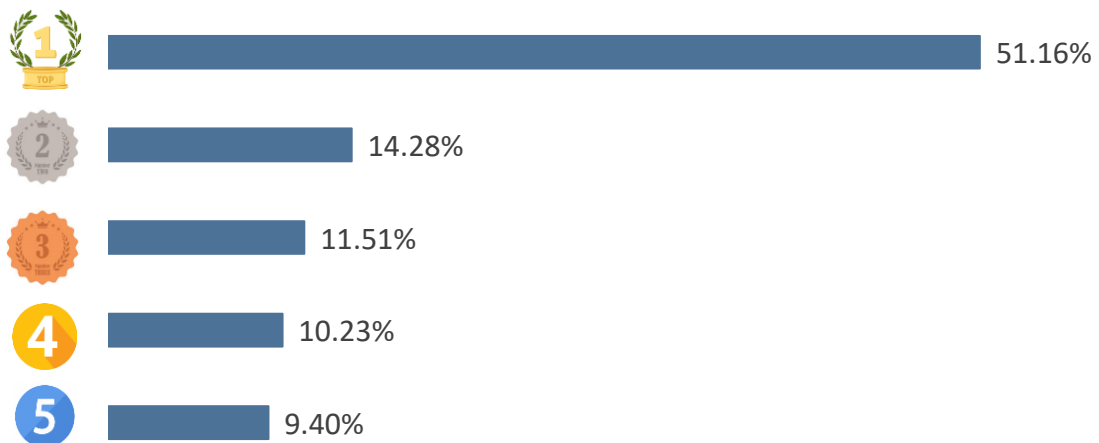


HỒ TIÊU

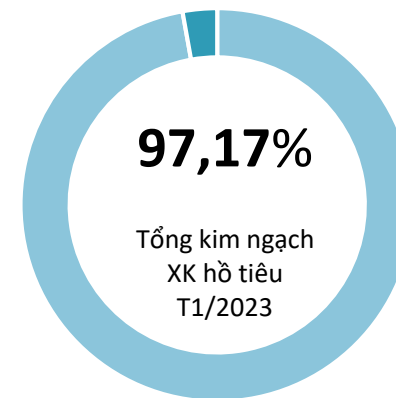
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T1/2023



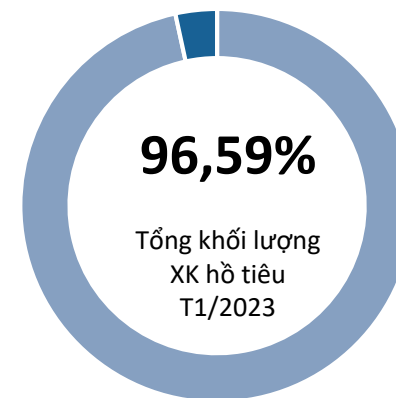
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T1/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu



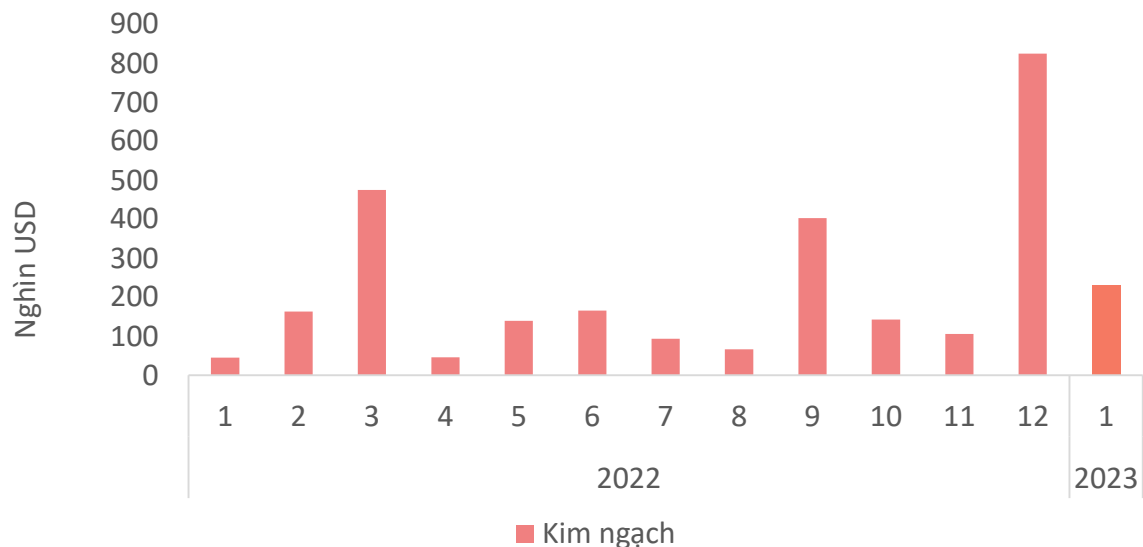
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu





THỊT VÀ SP TỪ THỊT(XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH



↘ Giảm **72%** so với T12/2022

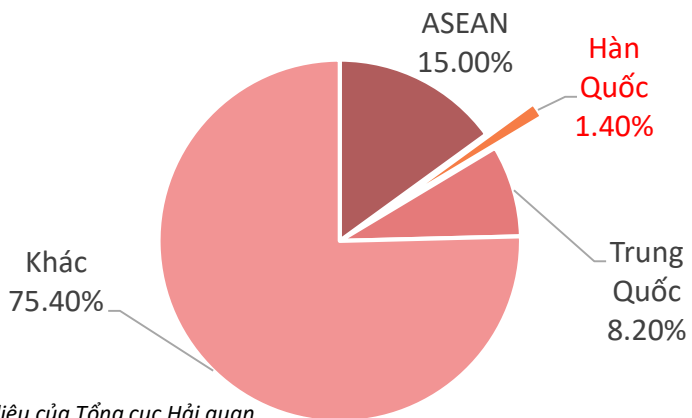
↗ Tăng **405,9%** so với T1/2022

↑ Cao hơn **8.025 USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

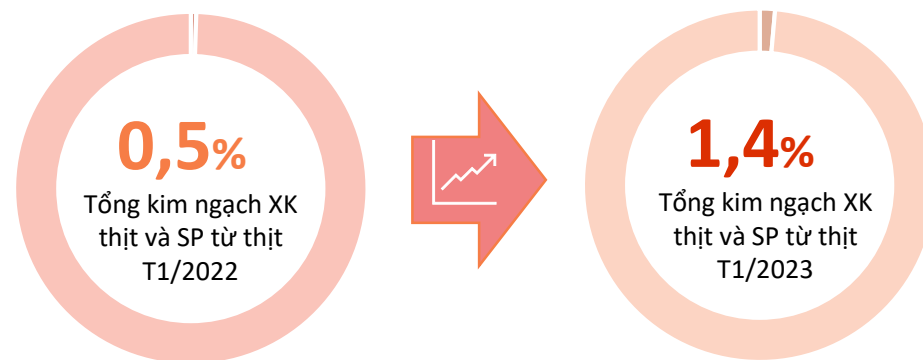
230,8

nghìn USD

Tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



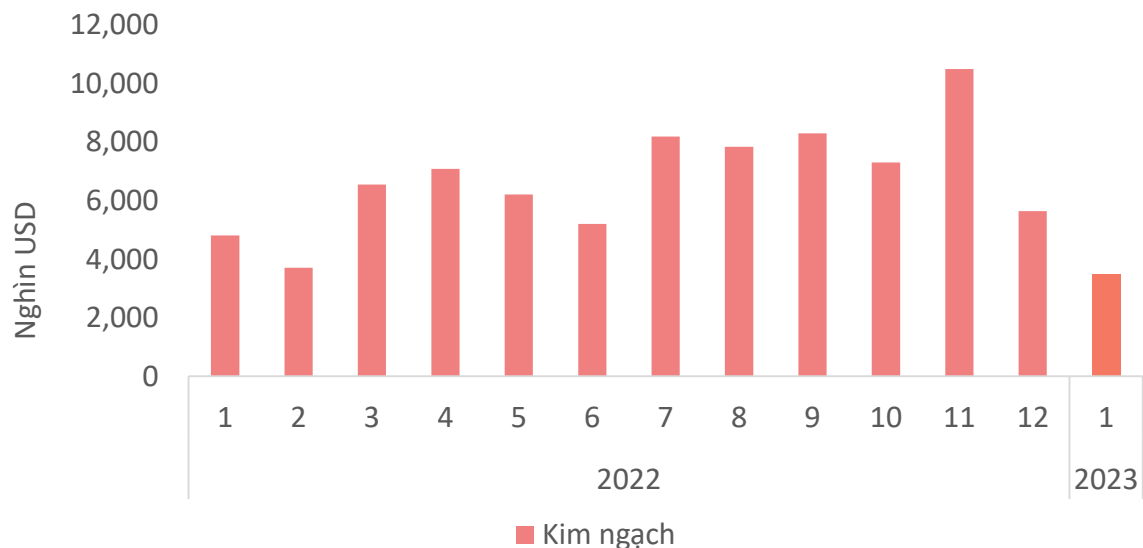
Biến động tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T1/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH

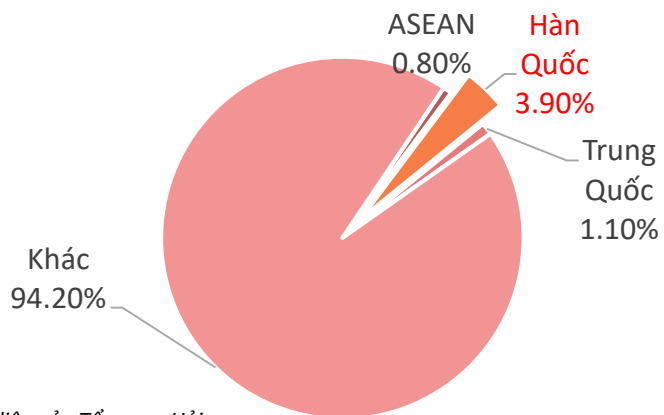


3,501

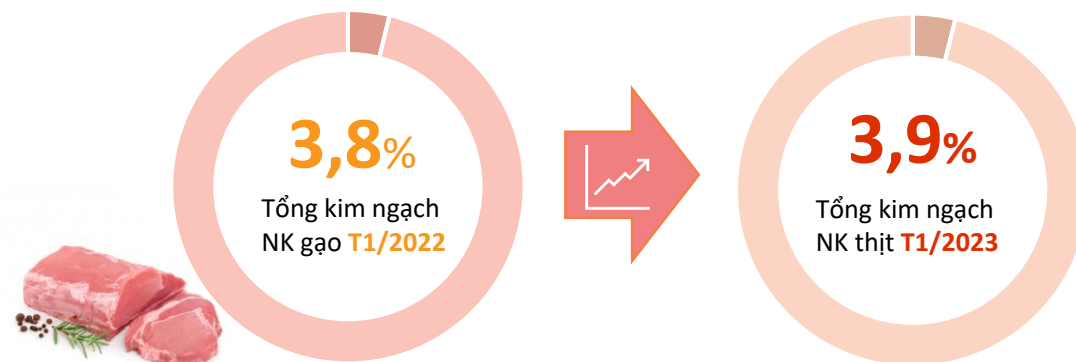
Triệu USD

- ↘ Giảm **38%** so với T12/2022
- ↘ Giảm **27,2%** so với T1/2022
- ↘ Thấp hơn **3,28 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



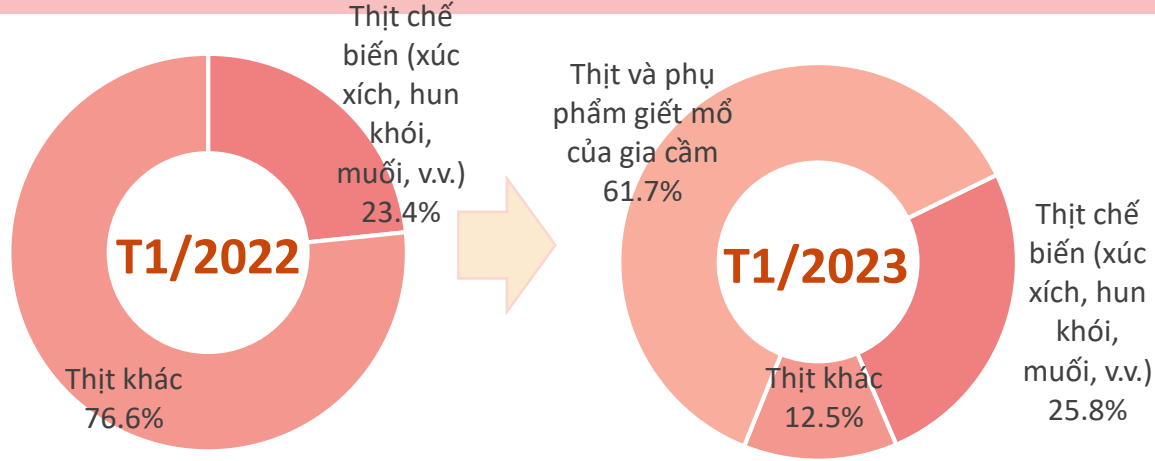
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Hàn Quốc





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt XK sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

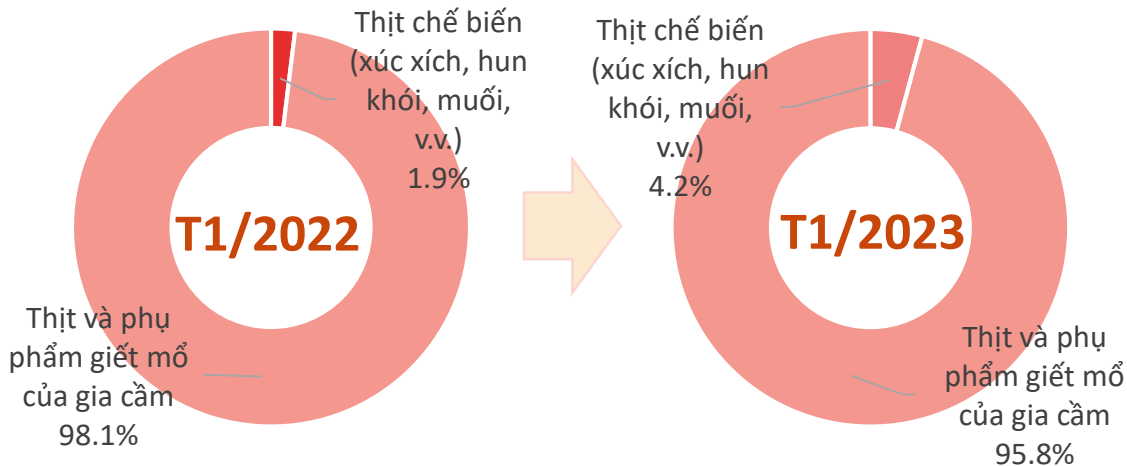
Kim ngạch: **142,4** nghìn USD



Thịt chế biến

Kim ngạch: **59,5** nghìn USD
Giảm **86,6%** so với T12/2022
Giảm **458,3%** so với T1/2022

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ thị trường Hàn Quốc T1/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T1/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **3,35** triệu USD
Giảm **38,79%** so với T12/2022
Giảm **28,92%** so với T1/2022



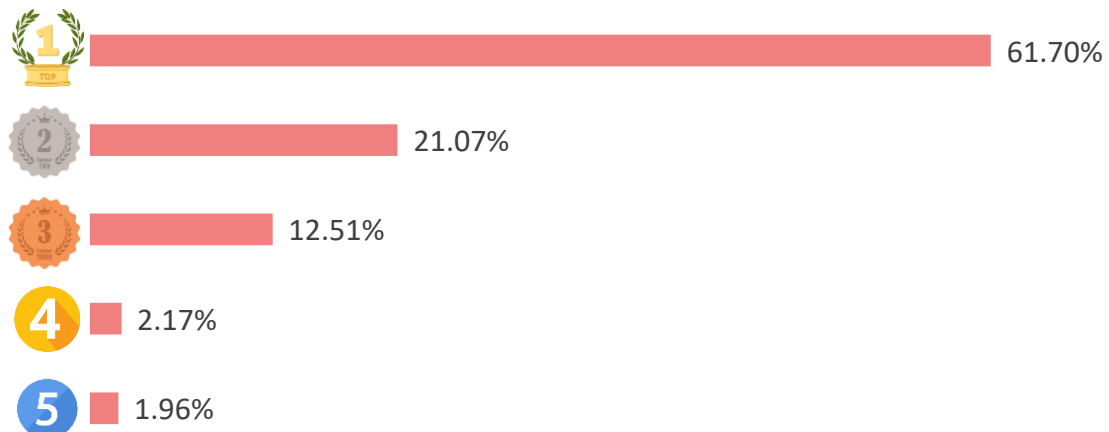
Thịt chế biến

Kim ngạch: **147,7** nghìn USD
Giảm **10,61%** so với T12/2022
Tăng **57,93%** so với T1/2022

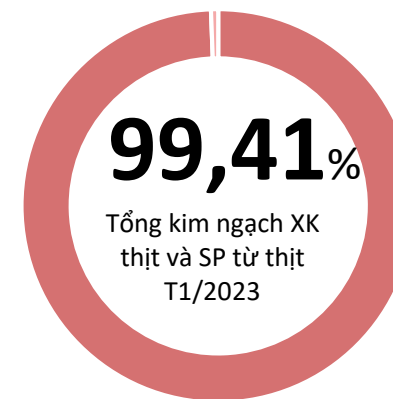


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

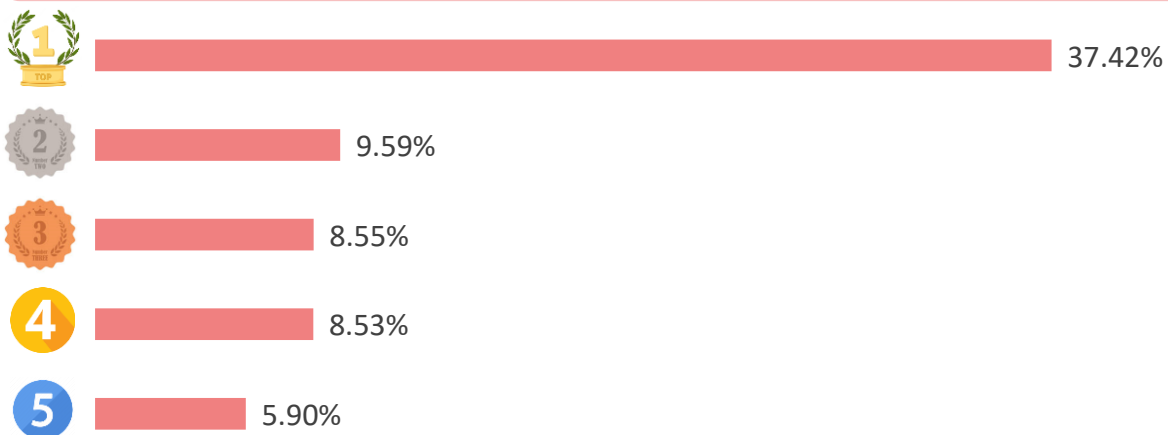
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



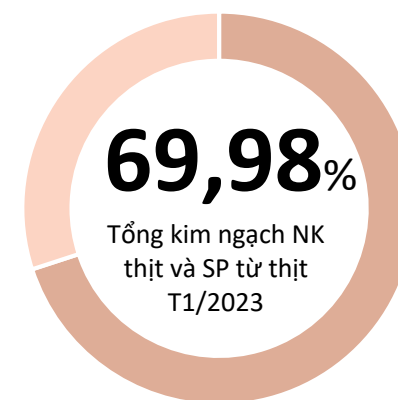
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



TOP 5 doanh nghiệp có kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Hàn Quốc T1/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T1/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT HÀN QUỐC



01

Hiệp hội Chế biến Thịt Hàn đã tổ chức cuộc họp chung thường kỳ năm 2023 tại Nurusia, Seocho-gu, Seoul vào ngày 21 để đưa ra kế hoạch kinh doanh và quyết định ngân sách (nháp) là 556 triệu won cho năm nay. Đối với kế hoạch kinh doanh năm 2022, hiệp hội tập trung vào thúc đẩy tiêu dung và mở rộng tiêu thụ thịt chế biến trong trung và dài hạn.

Nguồn: tridge.com (2/2023)

02

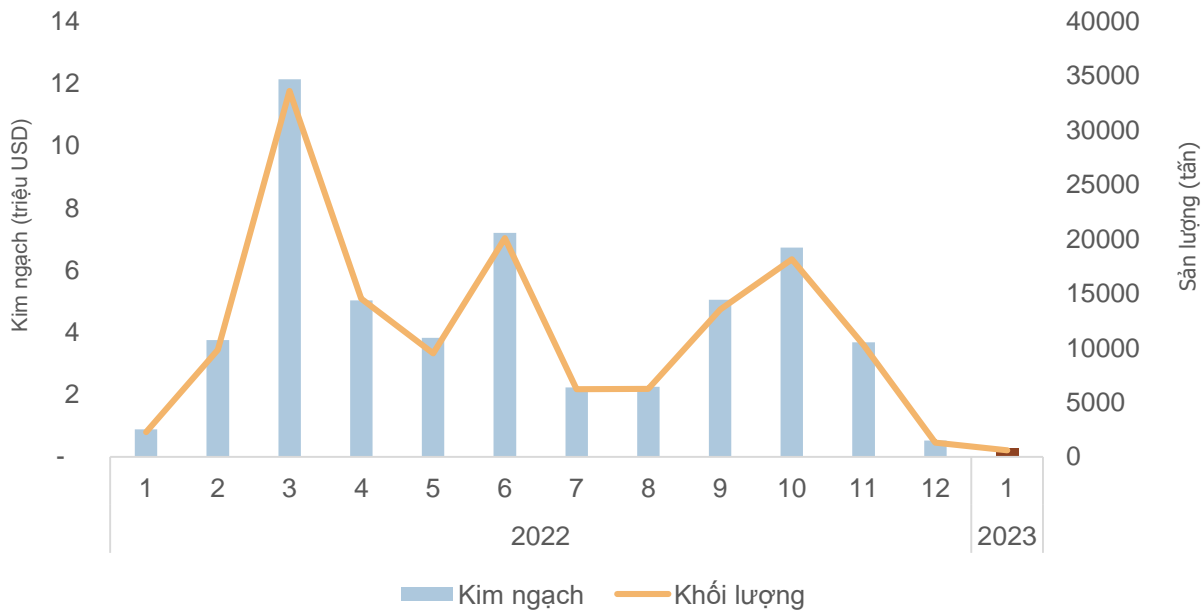
Giá bán buôn thịt bò Hàn Quốc giảm hơn 20%, giá bán lẻ chững lại gây áp lực cho nông dân. Do vậy, bộ nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn Hàn Quốc công bố kế hoạch và biện pháp để ổn định cung cầu thịt bò Hàn Quốc như: giảm giá bán buôn, quảng bá kích cầu, mở rộng xuất khẩu, cải thiện điều kiện quản lý trang trại để giảm bớt chi phí thức ăn.

Nguồn: aflnews.co.kr (4/2023)



SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T1/2023

KIM NGẠCH

0,29 triệu USD

↓ Giảm **44,9%** so với T12/2022

↓ Giảm **73,4%** so với T01/2022

↓ Thấp hơn **2,56 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Đạt **1,5%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG

0,61 nghìn tấn

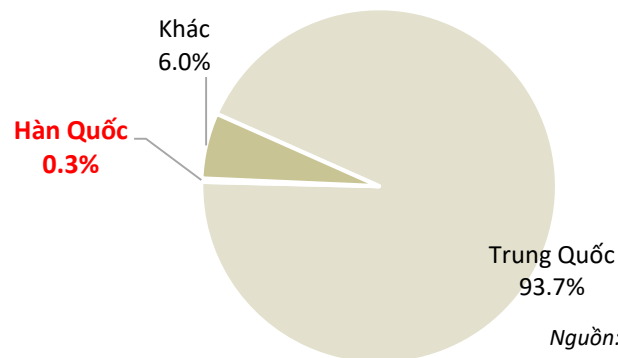
↓ Giảm **54,1%** so với T12/2022

↓ Giảm **67,1%** so với T01/2022

↓ Thấp hơn **7,9 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

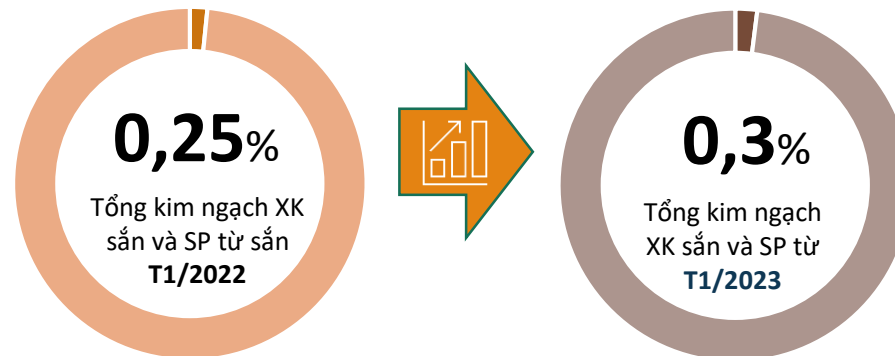
* Đạt **1,2%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản VN sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

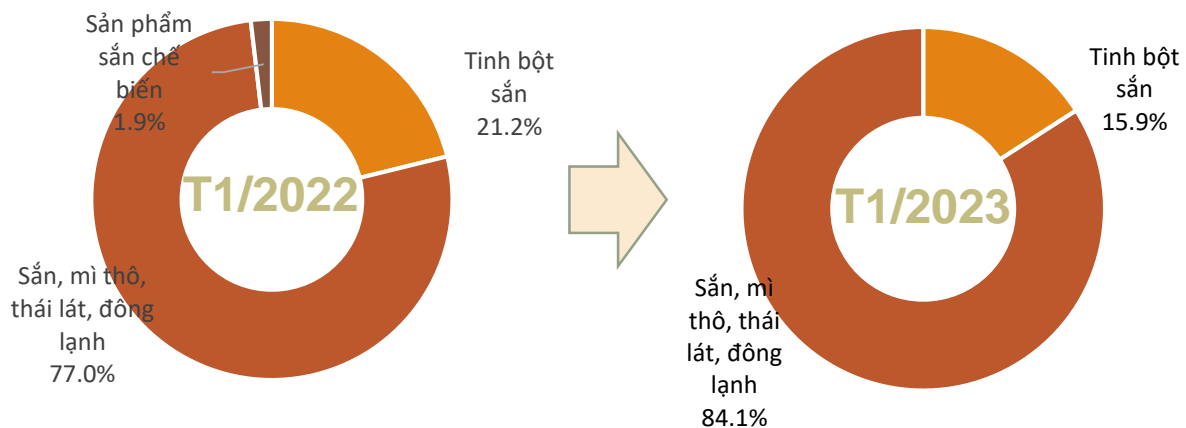
Biến động tỷ trọng giá trị sản và SPTS VN sang thị trường Hàn Quốc



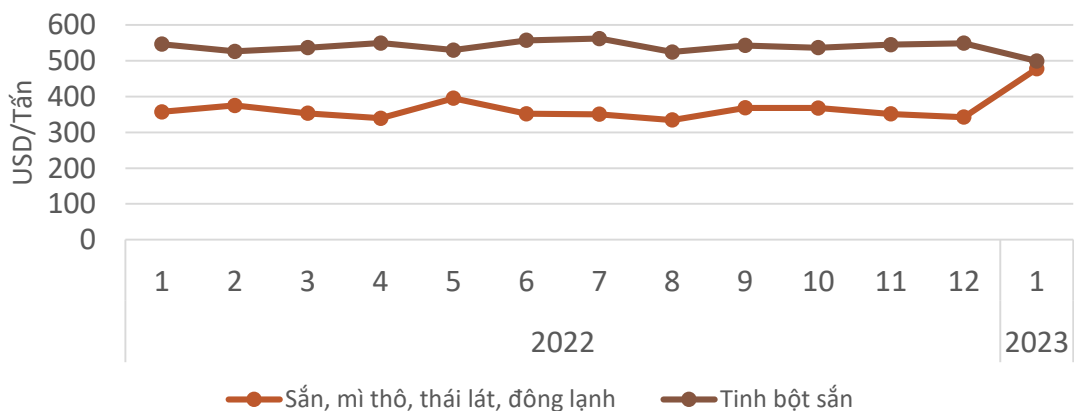


SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc T1/2023



Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc T01/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T01/2023



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: 0,334 triệu USD

Tăng **3,1 lần** so với T12/2022

Tăng **1,4%** so với T01/2022



Tinh bột sản

Kim ngạch: 196 nghìn USD

Tăng **1,4 lần** so với T12/2022

Tăng **4,2%** so với T01/2022

Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức 477 USD/tấn; **giảm 26,6%** so với tháng trước; và **giảm 64,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

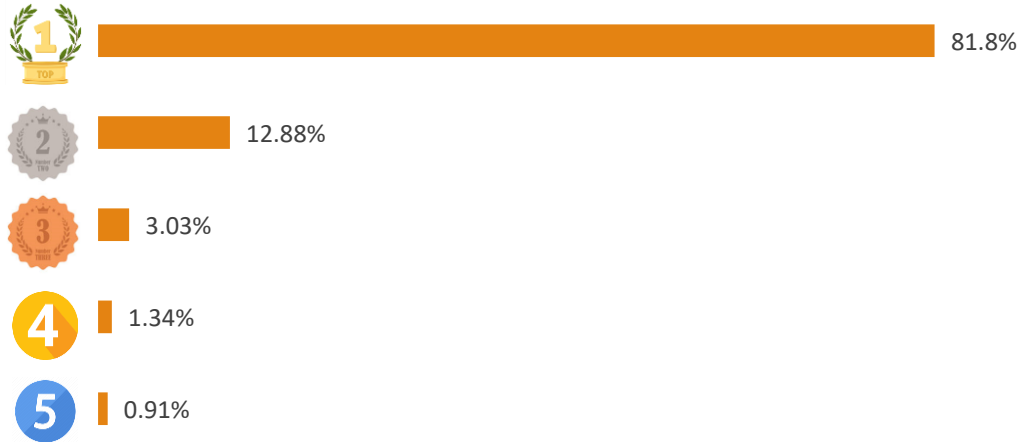
Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T1/2023 ở mức 499 USD/tấn; **giảm 76,2%** so với tháng trước; và **giảm 75,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

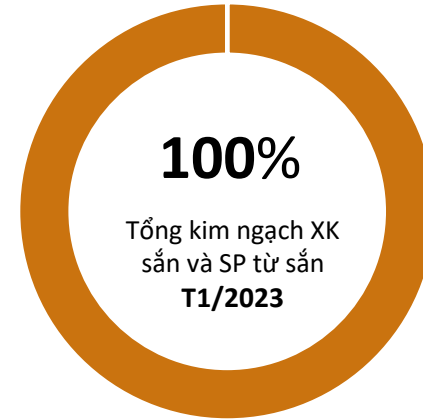


SẴN VÀ SP TỪ SẴN

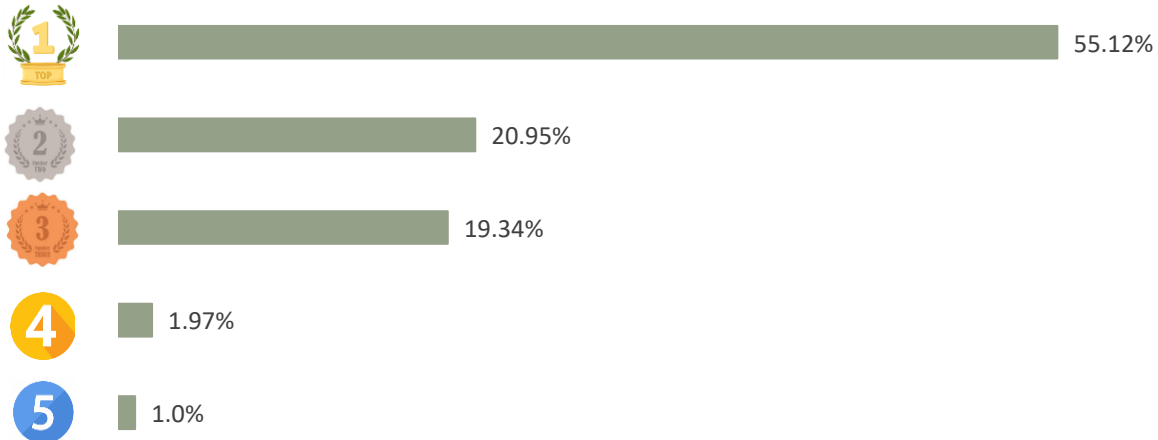
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch sản và SP từ sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T01/2023



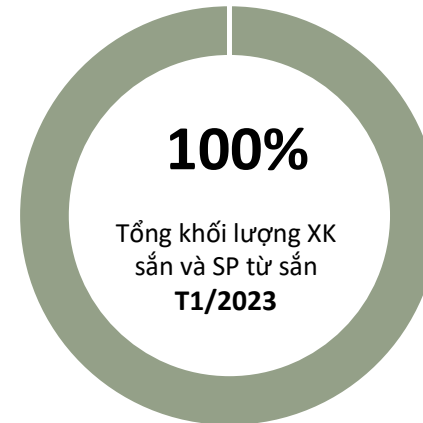
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T01/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng sản và SP từ sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T01/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T01/2023



SẴN VÀ SP TỪ SẴN



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN HÀN QUỐC



Về giá, theo Cục xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), trong tháng 01, giá xuất khẩu bình quân sắn và các sản phẩm từ sắn ở mức 392,6 USD/tấn, tăng 0,1% so với tháng 12/2022, và giảm 8,8% so với tháng 01/2022.

Riêng mặt hàng sắn, giá sắn xuất khẩu bình quân ở mức 256,8 USD/tấn, giảm 0,3% so với tháng 12/2022 và giảm 4,2% so với tháng 01/2022.

Trong đó, giá xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc khoảng 330 USD/tấn FOB - Quy Nhơn, tăng 20 USD/tấn so với cuối tháng 01/2023.

Nguồn: congthuong.vn



Theo tính toán, lượng hàng sản lát Việt Nam đủ tiêu chuẩn xuất khẩu sang Hàn Quốc vụ này có thể giảm, do năng suất sản giảm. Thu hoạch sản tại nhiều vùng dự kiến kết thúc trong khoảng 2 tháng tới.

Sản và sản phẩm từ sản



Ipsard

AGRO@INFO

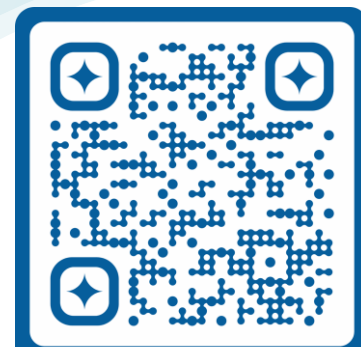
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo